



NGƯỜI RẠCH GIÁ

LÁ THƯ SỐ 31, ÚC CHÂU - THÁNG 1 NĂM 2007



CHÀO MỪNG HỌP MẶT MELBOURNE

Trong số này:

Quyết Định Cuối Năm	2
Thơ: Chuyện Bướm Ngày Xưa, Mong Chờ	4
Cơ Giáng Sinh	5
Nhạc: Hai Mươi Bốn Cây Lan VN	7
Chuyện Lắm Cầm	8
Thơ: Hoa Lan Tự Thuật, Khúc Đoạn Trường, Giáng Sinh 675	9
Mùa Xuân Melbourne Cup 2006	10
Thơ: Giáng Sinh Nhớ Bạn, Người Xưa, Trường Cũ Ngày Xưa, Đào Hồ	11
Chuyến Du Lịch Miền Trung	12
Sống Lạc Quan Sống Hạnh Phúc	15
Thơ Hoài Hương, Gửi Nữ Sĩ Hoài Hương, Nhận Tin Em, Thu	16
Quà Giáng Sinh	17
Thơ Xà Bát, Áo Trắng Học Trò	20
Có “Thực” Mới Vui	21
Chiếc Cúp Hội Ngộ	22
Thơ: Gợi Mùa, Buồn Oi	24
Một Vài Đề Nghị	25
Thơ: Vắn Vợ, Tan Vợ	26
Ba Tây Tháng Mười Hai	27
Thơ: Đêm Qui Nhon, Lắng Nghe	29
Một Chút Lấn Thẩn Hội Ngộ	30
Đi Tìm...	31
Danh Sách Ủng Hộ	32



Chẳng còn bao lâu nữa là đến ngày cuối năm. Thầy cô và bạn bè sẽ có dịp gặp nhau ở Melbourne. Việc vận động cho ngày hội ngộ thầy trò Kiên Giang càng ngày càng được nhiều người biết đến, hứa hẹn sẽ mang lại nhiều niềm vui và tiếng cười cho tất cả mọi người chúng ta: những người đã có một thời đề yêu và một đời đề nhớ mảnh đất Rạch Giá - Kiên Giang - Cống Tam Quan - Cầu Đúc... Ngày Hội Ngộ Thầy Trò sẽ tới gần thêm, chỉ còn 12 tháng: tháng 12, ngày 28 đến ngày 30, cuối năm 2007.

Ban Tổ Chức Hội Ngộ sẽ cùng với tất cả quý thầy cô, các cựu học sinh liên trường Kiên Giang, và các thân hữu chuẩn bị tổ chức làm sao để ngày hội ngộ trở thành một ngày vui, một kỷ niệm đẹp trong đời. Chúng ta nhớ về trường lớp cũ, nhớ lại hình ảnh quê hương, nhớ lại một thời áo trắng, bảng phấn tường vôi... Chúng ta nhớ... vì làm sao quên được những bóng dáng thân thương, những nụ cười ròn rã, những con đường tình ... ta đi. Trong lòng ai đang mơ. Trái tim ai trăn trở. Nỗi nhớ sẽ không bao giờ phai nhạt. Nó sẽ lớn lên với thời gian. Nó sẽ chảy cùng dòng máu trong con tim nóng hổi.

Hãy đến với nhau. Hãy chia sẻ với chúng tôi niềm hạnh diện về một nơi chốn thân yêu. Ban Tổ Chức cần sự

tham gia của mọi người, nhất là tham dự vào việc tổ chức. Một cây làm chẳng nên non. Ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Chúng ta cần “tài lực” lẫn nhân sự. Chúng ta cố gắng với khả năng nhỏ bé của mình hoàn thành ước vọng chung của thầy trò Kiên Giang khắp nơi. Chúng ta sẽ thấp sáng ngọn lửa hội ngộ. Tình quê hương sẽ tiếp tục nuôi dưỡng những khát vọng nhân bản mà tình người là thước đo nhân ái...

Những khó khăn bao giờ cũng có. Trờ lực sẽ xuất hiện. Nhưng không có gì cản nổi ước muốn mà mọi người chúng ta đang theo đuổi: Hội ngộ thầy trò, tâm tình bè bạn. Một chút tâm nguyện của những tấm lòng xa xứ. Chúng ta sẽ trở về, cùng đắm mình trong tình cảm thân thương của ngày họp mặt. Khao khát đó đã kéo chúng ta lại với nhau, chung vai sát cánh, chia sẻ trách nhiệm. Chúng ta cùng hướng về ngày tươi đẹp đó.

Giáng sinh trở về. Năm mới lại đến. Thời gian càng làm rõ nét hơn những điều chúng ta mong muốn thực hiện cho được. Nhân đây, chúng tôi xin kính gửi đến thầy cô, các cô bác, anh chị và bạn hữu lời chúc Giáng Sinh Bình An và một năm mới Vạn Sự Như Ý.

Kính chào,

Người Rạch Giá

Quyết Định Cuối Năm

Trước mặt Kim, mặt biển bao la, phẳng lặng. Tiếng sóng rì rào, rì rào từng đợt to nhỏ không đều, độc điệu nhưng thật hùng vĩ, đưa tâm hồn Kim lướt sóng đi thật xa, xa tận chân trời xanh ngắt. Những lọn sóng trắng xóa chạy dài trên bãi cát vàng thật bình yên, từng con sóng reo vui một cách hiền lành.

Giờ này, mấy chục năm trước, Kim còn nghe vang dội tiếng chuông giáo đường, từ phía trường trung tiểu học Thanh Bình, giục giã con cái của Chúa ở Rạch Giá đi dự đại lễ giáng sinh. Thường nhật Thăng thường hay rủ rê Kim đi ra sân banh, ngoài bờ biển, ngồi dựa góc dờ ngắm biển và tán gẫu, nhất là vào

(Xem tiếp trang 3)

(Tiếp theo trang 2)

những ngày nghỉ lễ như chiều Noel, chiều tết dương lịch, tết nguyên đán... Đôi bạn xa nhà, ăn cơm tháng, ở đậu nhà người ta nên những lúc như vậy thật rồi rảnh. Kim dạo đồng, đi nhà thờ đã đành; Thắng thuộc gia đình thờ cúng ông bà mà cũng hay đi dạo với Kim, nhưng hẳn lại hay thắc mắc đủ điều về này về nọ, nhất là về mấy cô nữ sinh trường Nguyễn Trung Trực, từng làm cho cái tỉnh lẻ này sinh động hẳn ra vào buổi sáng đầu ngày hay giờ tan học. Tỉnh nào cũng có những tà áo trắng nữ sinh, nhưng những tà áo trắng này dường như liên thoảng hơn, pha một chút nghịch ngợm hồn nhiên, trẻ trung, nhất là quê quê một cách duyên dáng đặc biệt của cái tỉnh lỵ nhỏ bé này.

Chiều nay, sân banh vắng lặng. Thịnh thoảng mới có vài tiếng còi xe vọng sang từ phía chợ cá, miệt bên kia sông. Trầm trầm như sợ hòn Rùa thức giấc, tiếng sóng đại dương thật bình thản, không dám kinh động đến giấc ngủ ngàn năm này. Hẳn, trước khi trời lên mặt nước, hòn Rùa đã là một khối đá nằm sâu trong lòng địa cầu, như Kim, như Thắng đã từng nằm sâu trong lòng cha mẹ mình và xuất hiện vào một ngày tháng nào đó trong cuộc đời, để rồi gặp nhau ở Rạch Giá, cùng nhau ngắm bóng hòn Rùa roi trên biển hoàng hôn, hôm nay. Bất chợt thằng con thắc mắc cả với ông trời:

- Mày ạ, nếu Chúa mà làm việc thêm một ngày phụ trội thì con người sẽ thật hoàn hảo, không ai nghèo khổ, không ai buồn lo, không ai làm lỗi...

- Nói bậy. Không đau khổ thì làm gì biết hạnh phúc.

- Chúa nghỉ ngày thứ bảy. Tiếc thật. Không thì bây giờ tao đâu có đồ mờ hôi, xót con mắt. Vậy mà hỏa ngục còn lắm le đón tao nữa.

Hồi chuông ngân vang. Hai người chậm rãi đứng lên, đi về hướng nhà thờ chánh tòa. Dường như sinh hoạt cả thành phố đổ dồn về đây cả.

Bọn Thuấn thì khỏi nói. Hôm vừa tan sở tụi nó đã mất biệt tới nay. Chúng là dân địa phương thì làm gì mà yên cái thân được. Không chừng giờ này tụi nó đang ăn Noel thịt chó ngoài Cái Sắn, rồi sau đó kéo về ăn rê vây đông nơi nhà thằng Sửu, phía đường đi Hà Tiên. Dù sao Thuấn cũng đang chờ cơ hội làm em rể con nhà Sửu.

Nghĩ cũng lạ. Hồi đó đi làm sáu ngày một tuần mà còn thì giờ la cà đó đây. Ngày ở bên dài hơn ở đây chắc, vì bên này lật bật là đi làm tới chiều; mới về tới nhà là tắt bật chuẩn bị cho... mai đi làm nữa; chưa kịp gì hết cái “weekend” tới... Dòm lại thì khối việc chưa làm mà giờ thì đã qua mất. Mới đó tóc Kim đã bạc nhiều rồi. Hôm trước lễ một tuần, Kim ra tiệm hớt tóc, ông thợ ái ngại nhận xét:

- Tóc ông coi bộ trắng nhiều, hói nhiều hơn nơi “xáy” à nghe.

Nghe mới giật mình tỉnh ngộ. Mà cũng phải rồi. Mình cũng tròm tròm sáu bó rồi còn gì! Biết mấy đứa bạn đã bỏ cuộc. Mình bắt quá chỉ là đám cận nằm đáy lược thừa, không biết chừng nào tuột xuống lỗ đây. Thằng Tâm cứ réo... mỗi tay kêu gọi họp bạn mà ai nấy cứ bận, cứ hẹn lần hẹn lữa mãi. Mới trước đây, mấy tuần, con nhà Tí đã già từ gác trọ. Từng con, từng con biến dần khỏi mặt đất. Không biết chừng nào tới phiên mình.

Con người có số. Mình có số đi nước ngoài nên giờ này mới ngồi đây nhớ về những ngày tháng cũ. Nhưng nếu không quyết tâm thì làm sao mà đi được chứ? So với thời gian mình bỏ ra đi làm giàu cho xứ người này, thời gian làm việc ở bên thật là ngắn ngủi. Mình đã dốc quá nhiều thời giờ cho việc làm ở đây đến độ quên sống, không biết mình đang sống mà chỉ nghĩ là làm sao cho ngày mai mình sẽ có cái này, được cái kia... Toàn mơ! Hôm nay chưa kịp sống thì ngày mai làm gì biết chắc mình sống chứ? Sinh hoạt thường nhật cứ lôi, mình nín thở chạy tới, quên cả mình là ai luôn. Cứ tới, cứ tới. Lúc tìm ngừng đập là bạn bè biết mình chết rồi. Mình làm gì biết khi đã... nghỉ thờ. Lúc ấy gọi là an giấc ngàn thu mà chưa hề biết thức. Thú vị hay quái dị đây? Chiếc đũa thần nào đã biến mình thành một hòn rùa nho nhỏ rồi!

Những tuần cuối năm lúc nào cũng bận rộn. Lạ thật! Làm việc, làm việc, làm việc rồi làm rút để... nghỉ. Nghỉ cũng có yên đâu. Phải chuẩn bị cho kỳ nghỉ nữa: mua sắm cho sắp nhỏ, cho người lớn; mua sắm những thứ linh tinh cho năm; mua sắm phục vụ cho những buổi dã ngoại, những nhu cầu gia đình, những độ BBQ (babercue). Đó là chưa kể tới việc mua sắm quà cáp tặng phẩm cho bằng hữu, người thân, người ơn xa gần lâu nay không kịp thăm hỏi, giao tiếp.

Muốn thế thì phải đi: đi chợ, đi đây đi đó đi kia, đi thăm, đi du lịch... Cả năm hằng ngày đi đi về về làm việc mà chưa đã. Cuối năm cũng phải đi. Nghỉ hè lại tiếp tục đi, chưa kể những chuyến đi lắt nhắt. Nói gọn lại sao mình không có giờ rảnh gì cả? Giờ nghỉ thật hiếm quý, hiếm quý như đồ cổ, hiếm đến độ giờ nghỉ cũng phải được xếp đặt như... một công việc. Vô lý! Xã hội văn minh này nó là vậy đó.

Chuyến này nhứt định phải nghe thằng Tâm một lần, phải tìm về họp bạn vui sống với bạn bè một chuyến, kéo muộn mạt. Nhứt định phải quên đi cái bận rộn, cái bó buộc của hằng ngày. Mình phải tìm về quá khứ trong tim, trong tiếng cười, trong ánh mắt của nhau. Nhứt định mình phải sống thật “hết mình” cho... mình một chuyến. Bây giờ là cuối

(Xem tiếp trang 4)

(Tiếp theo trang 3)

năm, đúng lúc mình phải có một quyết định dứt khoát mới được. Không thể hẹn lần, hẹn nữa được. Không thể khất lại, hẹn lần sau hoặc đợi lần họp bạn tới nữa.

Mình phải tìm lại cho được chính mình nơi bạn bè ngày xưa ấy. Mình cũng phải giúp tụi nó tìm được chúng trong những câu chuyện xa xưa, trên khuôn

mặt của mình. Chắc diện mạo mình xa lạ với tụi thằng Tâm, thằng Hùng lắm. Mấy chục năm rồi còn gì. Nhưng chắc còn nhiều nét để chúng lần nhớ ra mà, lo gì! Coi chừng có những khuôn mặt sẽ vĩnh viễn không gặp nhau nữa à nghe.

Kim, 09/12/06

Chuyện Bướm Ngày Xưa

*Chiếc lá cong cong,
Xoay mãi một vòng,
Về lại hư không.
Mơ thời nụ biếc.*

*Tiếng guốc khua vang.
Áo trắng dịu dàng,
Theo gió lang thang,
Bướm vào trường học.*

*Bàn ghế còn tên,
Giờ thì mình ên.
Bướm nhớ hay quên
Dòng thơ nguệch ngoạc?*

*Nhớ chợ quê mình
Có bướm cười xinh,
Con hẻm gập ghềnh,
Sông Kiên, bướm trắng.*

*Vui buồn đất khách.
Nhớ mưa tí tách,
Che đầu cặp rách.
Mắt bướm rưng rưng.*

*Chợ đời tỉnh say
Cho tóc phơi phai.
Vàng, lá thu bay
Buồn con bướm đậu.*

Cát Trắng

Melb, 05/12/2006

Đề tài “Sáo” trong lá thư số 29 của tác giả KV và tác giả Thơ Thần xem ra cũng khá hấp dẫn, vui vui. Vậy kẻ này cũng thần thơ mà đưa tâm tình mình vào nhân vật mong chờ, “đề” lại một bài thơ xin cống hiến quý đọc giả sau đây:

Mong Chờ

*Hồi xuân, sáo vẫn lặng im
Lãng du bay mãi, đi tìm... hay sao?
Tình xưa, sông vắng, ngọt ngào
Thiên thu nhưng nhớ khắc vào tim sâu
Vạn sầu muôn thuở một màu
Đoạn trường trông sáo bấy lâu không về
Tình chung vẹn mối lòng thề
Đợi chờ mòn mỏi mà tê tái buồn
Lệ trào nhìn sáo bay luôn
Nhớ nhung tâm sự lệ tuôn hai hàng
Vấn vương hình bóng ai mang
Đêm khuya tỉnh mộng, biết nàng hay chẳng?
Nhủ lòng, kiên nhẫn cho rằng
Quyết tâm chờ sáo cho bằng được thôi
Duyên tình thiên định đến rồi
Sáo bay trở lại chung đôi một lòng?
Dù rằng bao kẻ thèm mong
Đã tin duyên số, cố công mong chờ
Mỏi mòn... đang đợi Ông Tư
Xe duyên Bà Nguyệt mà mơ đến nàng
Lỡ làng ... tình đã dở dang
Tình si một kiếp, lang thang... suốt đời.
Kiếp này không thể thành thoi.*

Nguyễn Xuân

Cơ Giáng Sinh

Nghe tiếng nhỏ nhẹ quen thuộc của Báo, tôi quay lại thấy anh với Quân đang vào thư viện lúc đó nằm ngang với bua điện tinh, đối diện với Việt Nam Thương Tín cũ.

- Tìm nó ở đây chắc ăn nhất. Báo léo nhéo giọng.
- Ê! Thơ. Năm nay mình làm réveillon lớn nhe! Quân lên tiếng đề nghị.
- Giọng mày bao giờ cũng lớn! Trong thư viện, nhỏ một chút mày! Chúc mừng luôn cho mày lấy vợ đẹp như tiên.

Trời vào cuối năm 1976 lạnh lạnh, có thể lạnh hơn những trước đó vì xã hội thay đổi quá nhiều, cuộc sống thiếu thốn sau những đợt đói tiền và đánh tư sản mại bản của chế độ mới. Chúng tôi không phải là Công Giáo, tuy nhiên có lẽ ảnh hưởng theo học chương trình Pháp văn cho nên thường vào ngày Noel, chúng tôi cũng tổ chức buổi tiệc réveillon, nhưng khác với truyền thống là tổ chức sớm hơn và phải xong trước 11:30 đêm để về nhà trước giới nghiêm. Năm nay có Báo nhập bọn với bốn đứa tôi. Gia đình Báo di cư từ năm 1945, nhưng anh sanh tại miền Nam, vui vẻ nhất là sự hiểu biết của anh hơn hẳn chúng tôi về đạo và đời.

Báo vừa cười và đề nghị thêm:

- Để tao thịt con chó hôm nay, bày món cho gọn. Nhưng qua bên nào đây, nhà Quân hay mày.
- Nhà tao cũng được, Quân chiều ý.
- Thôi tha cho nó đi! Tao không ăn thịt chó, nghe quá nhiều huyền thoại rồi.
- Để bà vợ thằng Quân trở tài cho chúng mình xem năm nay! Tao cung cấp cho một ký thịt trâu, huyết và “đế” thứ thiệt, tụi mày khỏi lo gì cả. Tôi nói thêm.

Vào lúc đó bia rượu rất đắt, gạo, nếp, thịt, cá... tất cả các nhu yếu phẩm hầu như bị nhà nước quản lý chặt chẽ rất khó tìm rượu tốt. Rượu quốc doanh bị pha chế lung tung cho nên uống nhầm nhiều khi, mửa, say, mệt đừ hai ba ngày chưa tỉnh, cho nên chúng tôi thỉnh thoảng khôì hài nếu thấy tên nào bị vật vã vì rượu ”Rượu quốc doanh, trào máu họng”. Thịt, cá cũng vậy, rất đắt cho nên vì réveillon với các món bò như trước năm 1975, tôi đề nghị thịt trâu rẻ hơn với hai lít đế.

Đêm Giáng Sinh năm đó, chị Lan đã khéo léo dọn ra ba món thịt Trâu, xào lăn, gỏi, và nướng với nồi cháo huyết để chúng tôi đánh chén. Chị có cách chế biến khéo léo cho nên thịt mềm như thịt bò mà không dai.

Khoảng 10 giờ, sau khi đi hết hơn một lít cho năm người. Báo rút một cái hộp ra, bảo tôi xem lại:

- Ê! Sau trong này toàn là chữ mẫu tự gì không?

Còn cái này cái gì?

- Con cơ đó! Bọn mình nhờ đêm linh thiêng xem tương lai chơi! Báo nói với giọng khôì hài.
- Giỡn chơi! Nhậu nhệ mà còn bày mấy thứ này, không xong ma quỷ theo vật là chết đó.
- Mấy con ma vàng làm khó, làm dễ thì không xong, chó ma quỷ thì tao không sợ! Hí lên tiếng.
- Phải ngon như vậy chứ! Thấy có người hưởng ứng cho nên Báo nói thêm:
- Thằng Hí và Bình căng giùm tờ giấy này ra xem, hết giờ rồi. Người nhẹ bóng vía thì cơ nhập chạy vui lắm.

Nhìn con cơ như đồng tiền tôi nửa tin, nửa ngờ, biết bạn mình không bao giờ nói những điều huyền hoặc, có lẽ nó đã có những kinh nghiệm. Lúc đó chúng tôi giống như chấp nhận một định đề là người nhẹ bóng vía thì cơ chạy trơn tru để tiến hành cuộc cầu cơ mà hỏi về tương lai đang bị che phủ phía trước mà không có một lời giải thích nào. Chúng tôi trong người có hơi rượu, mùi thịt cho nên không đưa nào để tay con cơ chạy được, chỉ cho Bình tuy là tay sợ ma nhưng cũng không phải là yếu bóng vía. Hấn cố đẩy nhưng đành chịu vì con cơ đang làm reo, làm khó đứng cố định vào một vòng tròn có “dấu hỏi lớn”.

- Thế sao mình không nhờ chị Lan ra để tay xem sao! Tôi đề nghị.
- Em à! Nhờ một tí, ra cầu cơ một chút. Quân kêu vọng ra sau nhà.
- Nhỏ nhỏ thôi chứ mày! Mày làm như chuyện đùa, có xin giấy phép hẳn hoi chắc. Không khéo bò vàng hốt cả đám: Báo gằn giọng.
- À! Chị để tay vào đây. Báo chỉ chỗ cho Lan vào vòng tròn dấu hỏi.
- Í chà! Sao nó di chuyển muốn chạy vậy nè, anh Báo!

- Chị có đẩy nó không?

- Tôi chưa chạm hẳn vào, chỉ tựa nhẹ nó thôi, mà nó đã run rồi, ghê quá mấy anh ơi! Lan vội rút tay lại.
- Chị cứ để tay vào đây rồi nhắm mắt lại, chuyện khác có chúng tôi.

- Vong nhập vào chắc đàn ông! Báo nói nhỏ với chúng tôi.

Minh hơi ghen vì cơ chạy xong trở về chỗ dấu hỏi, Báo ghép chữ thấy: “Em đẹp qua”. Nó đang trở mòi dê vợ tao chắc. Đẹp, đẹp! Quân la lên.

Cơ lại chạy tiếp:

- “Đung nông, cho xin chung vui”
- Nó biết lỗi rồi. Báo làm trọng tài phiên dịch giữa hai thế giới tâm linh và con người.
- Xin lỗi! Xin cho biết hồn nhập vào cơ là thần hay ma? Hí lên tiếng hỏi.

(Xem tiếp trang 6)

(Tiếp theo trang 5)

- “Ma”

Có lẽ Lan đã quen dần với bàn cơ tuy ngắm mắt nhưng vẫn định được vị trí dấu hỏi và hết cho nên rung mình, xanh mặt vì cơ chỉ cho có hai mẫu tự thôi. Còn Bình run lên, nắm tay tôi như sợ bị ma quỷ kéo đi. Báo nói nhỏ:

- Xin hồn linh thiêng cho chúng tôi biết vài điều. Báo làm ra vẻ rành cho nên giới thiệu: Tôi là Báo, còn các bạn đây là Bình, Hí, Quân và Thơ. Xin Cơ cứ tuần tự mà cho chúng tôi vài lời.

Tôi để ý vào lúc đó thì Lan hình như không kiểm soát được vận tốc của con cơ, chúng tôi cũng nhìn theo không kịp, chỉ có Báo có lẽ vì cầu nhiều lần cho nên nhận, ghép các mẫu tự này giống như dịch từ lối đánh Morse hay Semaphore của hướng đạo ghi xuống rất nhanh. Cơ bắt đầu chạy từ dấu hỏi chạy rồi ngừng, một lúc, chạy đến chữ “Hết” rồi cứ tiếp như vậy cho đến khoảng ba phút sau thì ngừng hẳn nơi chữ “Hết”.

Báo ghi lại:

- “Thay Bình an phan, Tho, Hi trong mot nguoi, ke đi nguoi mat, Quan so tot khong noi duoc, Bao gian nan kho qua”

- Còn cô Lan? Báo hỏi liền

Cơ lại chạy tiếp:

- “Em đẹp qua, khong phai la cho cua em, hay đi voi anh...hi hi”

- Ê! Báo, nó giỡn mặt kia. Tao nói mà. Đồ dê xôm! Quân la lên.

- Mày bớt nóng lại. Sao lại đi gây với thế giới vô hình. Đang giờ linh, bỏ chuyện cá nhân qua một bên.

- Nó đòi dẫn vợ tao đi. Mày nghe được không?

Thấy hơi lộn xộn và khuya cho nên Báo mới kết thúc màn cầu cơ.

- Thôi! Khuya rồi cảm ơn hồn. Hẹn dịp khác.

- Cho hỏi câu chót. Tôi ngăn lại.

- Cái gì mà Thơ Hí trong một người? Không rõ gì hết: Tôi lên tiếng.

- “Mua Thu... hi hi...”: Cơ chạy về đứng yên tại vị trí “hết”.

Lan rút tay lại, mở mắt ra hỏi:

- Anh Báo! Lúc này cơ nói gì về Lan.

- Không có gì quan trọng, hồn cứ khen cô đẹp cho nên muốn rủ đi thôi.

- Ghê quá anh Báo à! Không biết có linh không?

- Nhưng số của Quân tốt lắm cho nên tôi đoán là nó chỉ chọc ghẹo thôi, không có gì! Nó thuộc cõi âm làm sao mà dám làm gì.

Báo ngưng một chút rồi từ từ dịch lại cho chúng tôi nghe: Nếu đúng theo cơ thì tương lai, thằng Bình đi sự phạm. Thơ và Hí trong một người kẻ đi, người mất, nhưng tự trung thì hai đứa mày bỏ Kiên

Giang trong một ngày không xa lắm, không biết đi đâu. Còn Quân thì số tốt khỏi lo cho nên cơ không nói thêm, tao đoán được chỉ có thế. Phần tao thì chắc mặt rệp suốt đời. Tao xem vài lần, lần nào cũng có kết quả tương tự cho nên không ngạc nhiên gì cả.

Chúng tôi nâng ly chia nhau thanh toán xong nửa lít rượu còn lại. Bốn đứa đạp xe về nhà vì lúc đó gần mười một giờ rồi, tới chợ Rạch Giá thì chia tay để rẽ về nhà.

Trưa hôm sau, tôi sức nhớ lại chuyện cầu cơ, câu quên, câu nhớ, bèn chạy qua nhà Hí:

- Ê! Bộ mày để ý con Thu em chị Xuân à! Quen hồi nào?

- Sao mày biết? Mới quen.

- Thằng Báo đem qua dịch trật! Không dè? Sáng hôm nay nhớ lại tao nghi mới qua hỏi mấy câu đây. Rõ ràng là có người thứ ba đứng giữa tao và mày nếu không Thu thì còn ai vào đây.

- Hèn gì cô ấy trả lời với tao là có chuyện đi không được đêm nay. Tôi nói thêm với giọng mông lung nhìn xa vời.

- Vì tao đã mời trước? Hí vừa cười, nheo mắt như đang chạy đua về trước.

- Năm thì mà yêu đương, mơ mộng làm gì! Hãy cố gắng lên chứ. Tôi nói thêm.

- Vậy gài số để nhường cho mày à!

- Không... Không! Nhưng...

- Thôi, tao không muốn đi đêm nay nữa, tối nay đi uống cà phê với tao bàn chút việc. Hí đề nghị.

- Còn Thu.

- Tao sẽ nhắc lại để khi khác.

Nhìn cà phê từ từ nhỏ từng giọt xuống, tôi hỏi:

- Hí! Mày có tin cơ không?

- Nửa tin, nửa nghi. Vì nó đoán trúng tâm trạng tao, còn việc khác chờ thời gian trả lời.

Hí ngừng lại rồi nói thêm:

- Tao nghĩ có lẽ vì hoàn cảnh đưa đẩy mà Lan hội ngộ với Quân, chứ tương đó tao nghĩ phải ở nơi sang trọng hơn; cô ta sống ở Sài Gòn từ nhỏ đến lớn mới về đây hơn một năm cho nên vẫn còn lớp trưởng giả. Cơ giáng hợp với sự suy nghĩ của tao.

- Mày suy nghĩ nhanh hơn tao. Để tét chuẩn bị bảo thằng Báo cầu lại xem sao.

- Ngày mai chưa biết mà nói tới năm sau. Thôi bỏ đi. Hí trả lời nhưng đôi mắt nhìn theo khói thuốc quện thành những vòng tròn chữ “O” đang bay lơ lửng.

Trong nhóm Bình và Hí đang ở lớp 12 và sẽ thi tú tài. Báo hơn tôi hai tuổi, Quân và tôi thì đã xong tú tài năm trước. Tôi hẹn là sau khi chúng nó thi xong, nhóm lại tại nhà tôi mà ăn mừng.

Hè 1977 đang đến vì hai bên đường hoa phượng nở

(Xem tiếp trang 7)

(Tiếp theo trang 6)

rộ, trời nắng gắt. Học sinh sắp mãn khóa. Tôi không còn cơ hội để viết lưu bút nữa cho nên dùng thời gian rảnh mà đọc sách. Chiều hôm đó, Quân qua nhà không gặp tôi cho nên anh ta chạy vào thư viện tìm gặp tôi. Nét mặt anh buồn bã:

- Lan ôm con tao vượt biên rồi!
- Sao lạ vậy! Con mày mới có mấy tháng mà không cho mày hay mà đi cùng à? Tuy hỏi như thế nhưng tôi biết là ngày chia tay của cặp Quân và Lan không xa vì bản tánh của Quân, hay nhậu nhẹt, bạn bè, lớn tiếng và tánh tình nóng nảy.
- Đầu năm nó gợi ý nhưng tao tưởng nói chơi. Mấy tháng nay, vợ chồng tao lục đục hoài, nó ôm con về nhà ngoại gần tuần nay.
- Sao mày không qua nói phải quấy, năn nỉ Lan về!
- Mặt tao như vậy mà đi năn nỉ hả! Nhưng không ngờ nó đi chẳng lời từ giã chỉ có mấy chữ và một gói đồ đám cưới, nhờ người mang qua trao lại cho tao xem như dứt tình, dặn tao bảo trọng lo tương lai.
- Không trách cô ta được. Vượt biên, đi trốn mà mày làm như Hạng Võ biệt Ngu Cơ chắc. Có lẽ gặp lắm, có dịp là đi, để số vốn lại cho mày gây dựng lại cũng là có nghĩa lắm rồi. Mày biết lúc này cuộc sống khó khăn lắm, con người ta lòng dạ khó lường.
- Mà bên đó đi thế nào? Tôi hỏi thêm.
- Đi hết! Tao đến thì nhà bị niêm rồi. Tao hy vọng là họ thoát được.
- Chắc không sao! Vì bên Lan có ghe mà. Thôi việc đã qua cho qua luôn. Tôi an ủi Quân.
- Nhưng khi không mà xa vợ, xa con thì cũng buồn trong lòng.
- Mày hãy vui lên! Dù sao nếu thoát được thì đứa con trai của mày còn có cơ hội hơn là ở đây.

Sau khi Bình, Hí, Việt... thi tú tài xong thì họp tại nhà tôi như đã hứa, thêm ba đứa mới nhập bọn. Trong đầu đứa nào cũng dự trù bao nhiêu câu hỏi để nhờ cơ giải đáp chung quanh chỉ toàn là việc đậu, rớt tú tài, thi cử đại học, lập gia đình, kể cả chuyện vượt biên.

Cầu một lúc, Báo xoay vị trí mấy lần thì cơ bắt đầu lên vì Việt uống rất ít. Kỳ này cũng là hôn đàn ông nhập vào cơ. Nhưng tôi nghĩ cơ đoán hình như không linh như lần trước có lẽ thiếu bóng dáng một giai nhân để dụ cơ bắt mí chuyện “thiên cơ bất khả lậu”. Báo cũng nhận thấy điểm đó cho nên nói với Hí và tôi:

- Chắc không phải ngày lành cho nên cơ chạy hơi lộn xộn.
- Vậy thì chờ cuối năm ngày Noel vậy!
- Ồ! Tao nghĩ ngày Giáng Sinh có lẽ linh hơn đó.

Cầu cơ vào ngày Giáng Sinh năm 1977 không thực hiện được, xã hội thay đổi, và lại chiến tranh biên

giới Việt Miên bắt đầu leo thang. Tin cơ hay không thì mỗi đứa tự lo cho tương lai mình. Hí đã vượt biên trước đó cả tháng. Thu tìm đến tôi vì nghe được câu chuyện cầu cơ, kẻ mắt, người đi. Cô sợ tôi bị nạn chẳng? Không có tin tức của Hí từ đó. Nó có đến được bên bờ tự do hay không? Có lẽ không. Quân vượt biên hụt bị bắt lại ở tù một thời gian. Trong lúc đó, tôi vượt biên thành công bỏ lại thân nhân, bạn bè, nhất là Thu: giữa Hí và tôi, không biết cô đã yêu ai. Sau này tôi nghiệm lại về cơ giáng ngày Noel cho nhóm chúng tôi năm 1976. Bình ra sư phạm thật. Quân tuy lúc đầu khó khăn nhưng đã gặp thời, bây giờ khá giả sau khi đổi mới. Có dịp gặp anh, tôi có hỏi về Lan nhưng anh không bao giờ nói về người vợ lớn và đứa con của mình mà lảng sang chuyện khác.

Thơ Thần.



Mỹ Văn Trương
2 Avenue St
Kyneton VIC 32173

HAI MƯƠI BỐN CÂY LAN VIỆT NAM

Thơ: Bùi Xuân Đáng & Nhạc: Vĩnh Trường 17.9.06 Melbourne

Music only

Ngọc điểm, Long tu, nhất điểm hồng.
Mặc lan, ý thảo, tục đoạn long.
Thuyết hùng, Phụng vĩ, hãm lân cường.
Hạc đình, hoàng long, thanh đạm trung.
Là là lá lá lả lả La... lả lả lả lả lả La...
Eran châu, gấm đất, chu đình tím.
Bạc điệp, luân trần, Mao tuyết nhưng...
Đã hạc, giáng hương, hồng cầu thảo... Fine
Thủy tiên, hạc vĩ, bạch huyệt đông...

Chuyện Lắm Cẩm

Hôm nay là ngày thứ tư trong tuần, một ngày bình thường như mọi ngày của mùa xuân nắng ấm. Sáng thức dậy đáng lẽ tui phải chuẩn bị đi làm như mọi hôm nhưng nhìn qua cửa sổ thấy thời tiết không được tốt lắm, bệnh làm biếng của tui bắt chợt tái phát. Tui đến điện thoại làm một cú phân trần là bữa nay nghỉ không đến làm được. Thế là xong ngay ... tui có một ngày nghỉ thoải mái.

Ngoài trời mưa bắt đầu rơi rả rã từng cơn, từng đợt ... rồi ngưng lại. Phút chốc sau từng đợt mưa rào cuốn theo những luồng gió lạnh bắt chợt thổi đến. Càng lúc gió thổi càng mạnh. Nhìn qua cửa sổ bên hông nhà, hai cái cây lớn sau vườn nhà kế bên đường như muốn lặc lìa, lặc lọi; nó nghiêng qua nghiêng lại theo từng đợt gió lớn như sắp ngã đến nơi. Các cành cây, nhánh cây theo chiều gió đưa qua đưa lại cọ xát vào nhau. Cây lá cọ nhau xào xạc tạo nên một âm thanh lớn, hòa với âm thanh của những luồng gió rít qua các khe cửa và những tiếng gió hú rờn rợn làm cho người ta có cái cảm giác không muốn ra khỏi nhà, muốn ở nhà trùm mền đọc sách hoặc xem phim. Mưa vẫn rả rã rơi, những giọt mưa bị các luồng gió mạnh thổi tạt đi. Gió lớn thế này làm gì có mưa to được, mà Úc thì đang cần mưa trên khắp các tiểu bang. Úc năm nay thiếu nước trầm trọng, cần có một lượng nước lớn để bù đắp vào lượng nước ở hồ dự trữ sắp cạn dần. Úc cần mưa chứ không cần dông to gió lớn như vậy. Thời tiết thay đổi bất thường của Melbourne, cái xứ Úc thòi lòi này chẳng còn lạ gì với tui nữa. Mặc dù đang là mùa xuân ấm áp, mới ngày hôm qua đây trời nắng ấm ngon lành, ngày hôm nay lại thay đổi bất ngờ như vậy. Thôi thì ở nhà một ngày, theo lệnh của bà là “dọn dẹp nhà cửa, hút bụi, dọn phòng”. Nghe oai chưa các vị! Tui mà siêng như vậy thì đâu có bị vợ nhằn. Tui thiệt là lắm cẩm, chắc già rồi nên hay quên, lại bị nói là làm biếng nữa rồi! Thật ra tui có dọn dẹp nhưng lu bu lo sắp xếp lại phòng học, sách vở của mấy đứa con rồi quên không có hút bụi nên mới bị cần nhằn. Người ta nói càng già thì càng hay quên mà! Kinh nhật tụng này tui nghe quen rồi nên chẳng hề gì, chỉ cười hề hà vài cái là xong. Phải không quý vị? Quý vị nào có nghe kinh nhật tụng thì sẽ hiểu được, nghe hoài riết chán sẽ không còn áp phê nữa. Nói chơi thôi nhé! Quý vị nữ nào có hay “tụng” thì xí xoá mà vui vẻ bỏ qua cho. Tui đang trong thời kỳ lắm cẩm đó mà! Hi hi ...

Trong lúc soạn các tập vở của mấy đứa nhỏ trên kệ cho ngay ngắn, tui thấy có cuốn tập cũ học chữ Việt của đứa con gái nên cầm lên xem, mở ra coi bên trong tui nó đã học và viết cái gì. Lật qua lật lại vài trang, tui thấy có mấy câu như: “lá lành đùm lá

rách, của ít lòng nhiều.” Tui hơi ngạc nhiên mà thâm nghĩ rằng chương trình giảng dạy tiếng Việt cho các con em học sinh tại Úc cũng không tệ, có dạy cả mấy câu thành ngữ, tục ngữ quý báu này cho mấy đứa nhỏ thì quá tốt rồi. Đọc mấy câu này làm cho tui nhớ lại mấy tháng qua trên lá thư người Rạch Giá Úc Châu có kêu gọi đóng góp cho quỹ Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang Úc Châu 2007. Cũng cái câu “của ít lòng nhiều” đánh vào tâm lý mọi người mà khắp nơi trên thế giới; cụ thầy cô giáo, cụ học trò và thân hữu Kiên Giang đã của ít lòng nhiều tham gia đóng góp; làm một việc thật đầy ý nghĩa, giúp cho quỹ hội ngộ đến nay tương đối khả quan. Ban tổ chức hội ngộ yên tâm mà không lo ngại về phần tài chánh nữa. Nhìn vào danh sách ủng hộ của lá thư số 30 vừa qua tui thật vô cùng cảm động; có nhiều vị không phải là của ít lòng nhiều nữa mà là “của nhiều lòng nhiều” thật là quý báu và tui vô cùng cảm kích các vị đó. Sẵn đây tui cũng một chút lắm cẩm về chuyện của ít lòng nhiều. Tuần rồi tui đi dự tiệc charity (tiệc từ thiện) về việc ủng hộ cứu trợ nạn lụt miền trung Việt Nam, do nhiều hội đoàn thiện nguyện Melbourne cùng nhau tổ chức. Trong bữa tiệc có người nói chơi mà hỏi tui rằng: của ít lòng nhiều trong công việc giúp đỡ người khác là tạo phước (theo Phật giáo). Tùy theo khả năng sẵn có của mình; mà sự giúp đỡ cho dù không nhiều, nhưng nếu có tấm lòng bao la thì rất có ý nghĩa và sẽ tạo nên phước đức lớn cho mai sau. Vậy thì, nếu là: “của nhiều lòng ít” hoặc là “của ít lòng ít” thì sao? Thật tình tui cũng chung hứng vì câu nói chơi này; tui chưa từng nghe qua thành ngữ hay tục ngữ có những câu như vậy. Tui mới nói là nếu người nào mà đã “lòng ít” thì đâu có đến đây tham dự tiệc này làm gì. Dù là của nhiều hay của ít nhưng phải có lòng nhiều thì mới có phước được.

Thành ngữ “của ít lòng nhiều” thường được dùng để chỉ sự thành tâm của con người. Trong sự đánh giá, một số tiền ít ỏi, một món quà nho nhỏ, một vật kỷ niệm xinh xinh mà ngụ ý trong đó biết bao là ân tình, nghĩa đậm còn hơn bất cứ một thứ của cải, vật chất nào? Có giá trị gấp trăm ngàn lần, mà người mang đến lại thiếu thiện tâm, thiếu chân tình, cời mở. Thành ngữ “của ít lòng nhiều” được lưu truyền và sử dụng rộng rãi trong dân gian nhưng thật ra nó được gắn liền với đạo Phật, và ngày xưa chỉ dùng hạn chế trong phạm vi Phật Giáo. Chúng ta thấy những ai đi lễ bái Phật, cúng dâng lễ vật đều khăn là: “con của ít lòng nhiều” để biểu hiện lòng thành tâm của mình. Và sau này vượt qua ngoài phạm vi Phật Giáo. Câu này hay được dùng để nói lên lòng thành, chân thật giữa con người với con người trong cuộc sống.

Melbourne, 01-12-2006

NXD

Hoa Lan Tự Thuật

Đôi dòng tâm sự hoa lan
Xưa kia nguyên thủy rừng hoang ra đời
Sống cùng muôn thú vui chơi
Khoe hương cùng sắc cái tôi hại mình
Người đời phát hiện hoa xinh
Dĩ nhiên bứng gốc mà rinh về trồng
Thân tôi từ đấy lạc giồng
Lan lòng*, lan chậu nên buồn hay vui
Người đời lai tạo chúng tôi
Nuôi no, ngủ kỹ mong vui nổi niềm
Buồn kia một khối tình riêng
Lan rừng nguyên thủy khóc duyên ép nài
Lan tôi tự thưở sơ khai
Tự sinh, tự diệt, tự lai giống mình
Giống lan sanh sản tự sinh
Lai giống là bởi hữu tình trời ban
Cơ quan sinh dục loài lan
Thụ thai là bởi ong đàn gây ra
Mỗi khi hoa nở khai hoa
Hương đưa ngậy ngát ong sa ngay vào
Phong lan vội khép phần mao
Ong kia bắt buộc chui vào ống tinh
Từ đấy duyên đã thành hình
Hoa lan kết trái duyên tình cuu mang
Trái kia kết tụ thời gian
Già theo ngày tháng, vỏ vàng nứt ra
Hạt theo làn gió bay xa
Gặp môi trường đúng, mầm ta nảy chồi
Cơ duyên là bởi tại trời
Nghìn trăm hạt nhỏ, hữu thời một hai
Lan rừng nguyên thủy tạo lai
Có cần nhân giống, ép nài hay không?
Hoa lan lai tạo giống giồng
Chơi hoa ai lại rữ lòng không thương
Tiếc rằng lai lộn giống thường
Sắc thì có sắc, phần hương không còn !
Hoa lan thương tiếc hoa lan

Melbourne 28/08/06 **Phong Lan**

*Lan lòng = lan nuôi trồng trong nhà kiếng.

Xin họa bài thơ "Tan vỡ" của tác giả NL, Lá
Thư Số 29.

Khúc Đoạn Trường

ai đi muôn dặm tìm người yêu
giăng cánh thời gian phủ đường chiều
hoàng hôn buông xuống màu tan tác
cho lòng lữ khách chột cô liêu

vàng hoa năm ấy đã phai màu
lời mòn dĩ vãng xót xa đau
ngày xưa khờ dại, không dám ngỏ
đâu ngờ hai đứa mãi mắt nhau

phiến đá chiều nay vẫn vô tình
đường mây giăng tím nẻo vô minh
vạt nắng chiều rơi trên ngõ vắng
vương vấn lòng ai một bóng hình

muôn dặm người đi khuất nẻo đường
cung sầu lạc nhịp tiếng thê lương
thời gian trôi mãi dòng ly biệt
ai gởi trong tim, khúc đoạn trường

KV

Giáng Sinh 675

Hàng thông khoe trắng ngọn bên đời
Mây sương, đường tuyết gió Đông khơi
Nén sáng vụt lên quy một đấng
Đèn đêm bùng toả thấu ba ngôi
Kinh thánh trời ngân vinh danh Chúa
Giáo đường hòa nhịp vọng phúc Trời
Giáng Sinh nguyện ước cùng hy vọng
Bình an, thiện phước đến mọi người

Đường Sơn.



Mùa Xuân Melbourne Cup 2006

Một năm trôi qua thật nhanh. Melbourne Cup năm nay như đã nhắc lại năm qua, cũng vào thời điểm của mùa xuân, nhưng mùa xuân năm nay có vẻ thiếu sót và buồn bã hơn mọi năm. Một mùa xuân đã đến với bận rộn, lo lắng, ưu sầu ... Đúng ra mùa xuân phải đến với thiên nhiên nắng ấm, với rộn rã của chim hót líu lo, với cây cỏ một màu xanh tươi, với hoa lá đua nở mừng xuân, để chào đón cuộc sống của con người chuẩn bị bước vào một năm mới.

Năm nay mùa xuân thật buồn. Mùa xuân là của tình yêu, cũng là mùa của muôn loài vạn vật đang thức tỉnh, bừng dậy sau một giấc ngủ dài của mùa đông lạnh lẽo, là mùa của nắng ấm tươi tốt, hân hoan sôi động ... Vậy tại sao lại buồn? Mùa xuân không tương hợp với nỗi buồn, bởi thế, tuy ai cũng hiểu được. Nhưng ... mùa xuân vẫn có nỗi buồn. Buồn vì mùa xuân đang thiếu bạn, buồn vì Thập Nhị Nguyệt Độ đã thiếu tiếng cười của rất nhiều người. Năm nay cũng tiệc cá nướng nhưng không do cậu Hoàng tổ chức ở nhà MTM như năm qua mà là tiệc cá nướng ở nhà Hàng Nguơn sư huynh và lại thiếu vắng rất nhiều bạn bè. Cũng như Yến Lộc đi chơi xa, gia đình Hai Hòn và ông bà Năm thì bận lo cho hai nhóc nhỏ thi lớp 12 nên không tham dự, còn đám sóng thần không có đủ mặt vì bận học cho mùa thi cuối năm ... như vậy là buồn chứ sao! Vì chỉ còn lại có mấy gia đình tụ họp nhau. Thế rồi Xuân, Mai, Nguyên bèn gầy độ bằng cách chạy ra chợ mua vội vài chút ít thịt cá, rau cải về xúm nhau nấu nướng, bày tiệc. Vậy là cũng xong cho một buổi họp bạn của một ngày nghỉ lễ Melbourne Cup năm nay.

Tất cả bạn bè trong nhóm TNND (Thập Nhị Nguyệt Độ) ai cũng có cuộc sống riêng, mỗi người cũng theo năm tháng mà thay đổi, ai cũng phải bận rộn với công việc, còn đám sóng thần thì mỗi ngày một lớn dần. Hôm họp mặt thấy thiếu vắng nhiều người mà lòng TM có chút ưu tư, buồn man mác. Hồi tưởng lại năm qua TNND đã có được những ngày tháng kỷ niệm thật vui tươi, thật dễ mến.

Cứ mỗi mùa xuân đến cũng vào thời điểm nghỉ lễ

Melbourne Cup, TM thấy hình như con người thường có những tâm trạng không thanh thản. Tiết xuân vui tươi, nhưng mưa nắng, nóng lạnh bất thường ở một xứ có bốn mùa trong ngày làm cho thời gian êm đềm như tiêu tan trong sương khói mùa xuân.

Một trong những nguyên nhân khiến cho nhịp sống của con người bị ảnh hưởng mà đảo lộn là kết quả của sự sống tự nhiên trong xã hội loài người. Mùa xuân là mùa của cỏ cây, hoa lá đâm chồi, nảy lộc, cây cối trên đường cũng bắt đầu xanh tươi nhưng sao trong lòng TM vẫn mang nỗi buồn, vì vậy TM gọi đó là “mùa xuân buồn.” Trong gió xuân man mác, cây cối tràn trề sức sống, nhưng con người yếu ớt không chịu nổi gió xuân. Dĩ nhiên nỗi buồn mùa xuân đã biểu hiện một cảm giác ưu tư về đời sống, do sự thay đổi dần theo không gian và thời gian của con người. Khi nhìn lại thời gian, một năm đã trôi qua nhưng sao có quá nhiều thay đổi. Cũng như mới ngày nào hội ngộ Kiên Giang 2006 ở Houston, rồi đến Sydney Australia nhận Cúp để làm hội ngộ 2007, lá thư NRG có nhiều tin tức mới lạ ... Sydney thành lập ban đại diện tổ chức Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang 2007. Còn Melbourne cũng bận họp liên miên để chuẩn bị cho đêm ra mắt Cúp luân lưu vào cuối năm 31-12-2006.

TNND thì vẫn tụ họp như ngày nào, nhưng TM còn cảm thấy thiếu một cái gì đó, cái cảm giác không có được như những thời gian qua, thời gian vui vẻ, đầm ấm thuở nào. Sự sôi động và ồn ào đã biến đi đâu mất, có lẽ bây giờ ai cũng bận rộn cho quá nhiều việc nên nhóm TNND không có được cái không khí như xưa nữa. Một nỗi buồn menh mang ...

Cái gì cũng vậy, đến rồi đi là chuyện thường, vậy mà TM cứ hoang khuâng lo lắng mãi. Thế rồi TM nhìn thấy cảnh xuân như giễu cợt, tuy vẻ ngoài tươi tỉnh nhưng lòng buồn vơi vơi trước cảnh sắc tươi đẹp của mùa xuân. Trong tâm trạng buồn bã này khiến TM nhớ đến câu “xuân thu bồi rối lòng người”.

Thật vậy! Con người chúng ta ai cũng có những bồi rối, ưu phiền, những thắc mắc trong tâm tư khi nhìn thấy cảnh xuân chan chứa tình người mà ... tình bạn mỗi ngày một cách xa.

MTM

Melbourne (07-11-06)

Giáng Sinh nhớ bạn

Dương Văn Út

Tin mây ở tận mãi phương xa
Xứ lạnh, tình nồng Canada
Vợ đẹp, vợ Đằm, Tây êm ấm?
Chạnh lòng, còn nhớ một quê nhà?

Huỳnh Văn Quân

Quân ơi, biết mây nơi Mỹ Quốc
Chẳng thấy tấm hơi, chẳng có hình
Từ lúc chia tay, chẳng mỗi ngả
Trường xưa, còn lại một chút tình

Đình Văn Nhiên

Mới qua, liên lạc được với mây
Áo com, com áo dân nát thây
Rời thế mà ta xa cách mãi
Bóng chim tăm cá, nẻo đường mây

Huỳnh Quốc Thông

Mấy chục năm trời, mây mắt biệt
Nhu trốn nợ đời, phải không Thông?
Nợ tình, nợ nhà, nợ non nước
Hay nợ ba sinh, mới hận lòng?

Trần Phi Hùng

Texas, cao bồi Trần Phi Hùng
Bạn ta, danh tiếng cả một vùng
Văn phòng địa ốc, bánh bao quá
Sáng đóp bào ngư, tối tôm hùm

VĨNH HÒA HIỆP

Người Xưa

Buồn trông nắng nhạt thẩn thờ
Bóng người năm cũ nhạt mờ chân mây
Gối sầu nặng nặng thảng ngày
Trăm năm lẻ bóng chiều nay lại chiều ...

Huntington Beach, 03-16-2005

Cẩm Tú

Trường cũ ngày xưa

Trường Nguyễn ngày xưa mùa thu ấy
Áo trắng tung bay mái tóc thề
Thẹn thùng ánh mắt nhìn e lệ
Thoang thoang hương trời mây trắng bay
Trường xưa năm ấy còn in bóng
Song bước bên nhau mỗi tháng ngày
Cuối ngõ thu về lá vàng rơi
Hai đứa hẹn nhau cuối góc trường
Thu đến, thu đi, thu lại đến
Ai vẫn chờ ai ... lỗi hẹn thề
Thu về uá lá vàng rơi lệ
Cây trơ cành héo hắt tàn phai
Mái trường Trung Trực khung trời cũ
Nhấn nhủ giùm tôi dấu xa vời
Nơi đây vẫn nhớ về kỷ niệm
Tim khắc ghi, lòng mãi không phai ...

Charlie B. & MTM

UK 11/10/06

Đào Hồ

Đào lấy một cái hồ
Bỏ xuống đó tất cả
Muộn phiền của cuộc đời
Mọi chuyện rồi cũng xong

Đào lấy một cái hồ
Bỏ xuống đó những gì
Già đời của người đời
Chuyện gì rồi cũng xong

Hồ dành cho danh vọng
Hồ dành cho bon chen
Thì thêm mặt thêm râu
Thì thêm hoa lá cành

Hồ dành riêng cho anh
Hồ dành riêng cho em
Hồ dành cho hạnh phúc
Khi nó biết thờ dài

Chuyện gì đến sẽ đến
Chuyện đến rồi cũng vậy
Chuyện đến rồi sẽ xong
Bỏ xuống hồ là xong

KP



CHUYẾN DU LỊCH MIỀN TRUNG

Tôi về Việt Nam nhiều lần nhưng chưa lần nào cho tôi một kỷ niệm đẹp và thích thú như kỳ du lịch miền trung này. Chúng tôi mua vé của công ty du lịch Twin Wings Travel ở Sydney. Vé khứ hồi Melbourne-Việt Nam bao gồm 10 ngày tour du lịch miền trung, 9 đêm khách sạn 3 sao, bao ăn ngày 3 bữa, kể cả vé tham quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

Đoàn chúng tôi gồm 17 người, có 7 người ở Melbourne và 10 người ở Sydney. Vợ chồng tôi đi chuyến bay nội địa đến Sydney, phối hợp với những người tại đây và tất cả mọi người trong đoàn cùng rời Sydney đến Việt Nam lúc 4 giờ chiều. Anh Sơn, tour guide của công ty du lịch ViTour và chiếc xe buýt đã chờ sẵn tại phi trường Tân Sơn Nhất. Anh đón chúng tôi bằng tấm bảng lớn trước ngực để dễ nhận, chị Mai của công ty du lịch cũng đi theo hướng dẫn đoàn. Kể cả bác tài trẻ tuổi và anh lơ xe, chúng tôi tất cả được 20 người đi trên một chiếc xe buýt 35 chỗ ngồi rộng rãi có máy lạnh, trang bị khá tốt tân cho một cuộc hành trình của đoạn đường dài hơn ngàn cây số từ Sài Gòn ra miền trung. Tất cả chúng tôi được nghỉ một đêm tại khách sạn Sài Gòn sau một buổi ăn tối khá ngon đã được sắp xếp và đặt sẵn.

Sáng ngày 06-06-2006 sau bữa điểm tâm tại khách sạn, đoàn chúng tôi đi về hướng bến xe miền đông đi Phan Thiết, là điểm xuất phát đầu tiên của chuyến hành trình di sản miền trung, chúng tôi sẽ ngủ đêm tại khu du lịch Mũi Né. Trên đường đi, dọc theo hai bên bờ lề thấy người ta bày bán trái Thanh long và Chôm chôm rất hấp dẫn. Chúng tôi đi tham quan núi Tà Kú cách Phan Thiết khoảng 30 cây số, gần đến ngã rẽ thấy tấm bảng to tương với hai chữ Tà Kú đặt bên đường quốc lộ 1. Núi Tà Kú là một ngọn núi cao hơn 500m, ngọn núi linh thiêng trong bốn ngọn núi thiêng là Tà Kú, Tà Ban, Tà Lễ và Tà Dôn, thờ 4 ông tà người Champa. Chúng tôi đến viếng thăm chùa Linh Sơn Trường Thọ đã được trùng tu năm 1960, chùa này do sư Hữu Đức sáng lập ra năm 1881. Năm vua Tự Đức thứ 33, Hoàng Thái Hậu ở Huế bị bệnh nặng, vua xin rước sư về kinh trị bệnh cho bà và sau đó vua Tự Đức mới ban cho tên chùa là “Linh Sơn Trường Thọ”. Đặc biệt phía sau chùa, đi lên dốc núi có tượng Thích Ca Nhập Niết Bàn, pho tượng nằm dài 49m, lớn nhất Việt Nam, xây năm 1962. Chúng tôi chụp rất nhiều hình lưu niệm.

Rời chùa, trên đường đi Mũi Né, chúng tôi đi ngang qua Tháp Chàm Phú Hải, cạnh đó là lầu Ông Hoàng, nay đã tan nát hết. Mũi Né là một khu du lịch tắm biển tuyệt vời nhưng chỉ mới được phát hiện và phát triển sau năm 1995, sau khi dân Sài Gòn đổ xô đến đây để xem nhật thực toàn phần. Chúng tôi lấy khách sạn, tắm biển và ăn tối tại đây. Đặc biệt chúng tôi được cơ hội thưởng thức loại “mực một nắng” là loại mực tươi chỉ phơi một nắng rất có tiếng là ngọt thịt dù nướng hay chiên giòn.

Ngày 07-06-2006 khoảng 8 giờ sáng, đoàn chúng tôi trả phòng rời Mũi Né thẳng hướng miền trung đi Nha Trang. Dọc theo bờ biển, trên đường đi có những đồi cát trắng, những chỗ khác thì đồi cát màu đỏ, đó là điểm đặc biệt của bờ biển Mũi Né. Những chỗ đồi cát trắng còn gọi là sa mạc cát, thấy toàn một màu trắng tinh, khi gió thổi tạo thành những cồn cát chập chùng, chúng tôi đã hết sức cẩn thận che đậy kỹ lưỡng khi mang những đồ ăn uống ra ngoài bởi những cơn gió bất chợt thổi đến.

Trên đường đi Nha Trang chúng tôi đã đi qua 3 Phan là: Phan Thiết, Phan Rí, Phan Rang. Các địa danh này hiện nay thuộc tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận. Ninh Thuận có nhiều bãi biển, trong đó Cà Ná là bãi biển rất đẹp còn gọi là bãi tắm tiên. Ninh Thuận còn là tỉnh có đông người Champa (Chiêm Thành ngày xưa) với những Tháp Chàm cổ của thế kỷ 13-14. Đa số cộng đồng người Champa theo đạo Bà La Môn, một tôn giáo được truyền từ Ấn Độ sang. Chúng tôi đi ngang qua công ty nước suối Vĩnh Hảo, đi ngang qua công ty làm muối, chiều đến khách sạn Nha Trang nhận phòng và ăn tối tại đây.

Sáng 08-06-2006 chúng tôi rời khách sạn, viếng Bảo Tàng Hải Dương Học ở Cầu Đá cuối đường Trần Phú, cách trung tâm thành phố 5 cây số. Ghé thăm bảo tàng, tại đây chúng tôi được nhân viên hướng dẫn, giải thích, tất cả có khoảng 20 ngàn sinh vật biển được trưng bày, xong chúng tôi ra Bến Đá lên tàu đi chơi đảo. Chúng tôi đi đảo Trí Nguyên cách bờ chừng 20 phút tàu chạy, chỗ này khá đông du khách, khu du lịch nổi tiếng của Nha Trang. Khu Thủy Cung Trí Nguyên lớn nhất Việt Nam tại đây, một kiểu kiến trúc muốn tái tạo lại xác tàu chìm dưới nước gồm 5 tầng còn bám đầy rong rêu giả tạo. Chúng tôi thăm hồ cá Trí Nguyên trên tàu, có đủ các loại cá như Hải Sâm, Cá Nóc, Cá Ngựa, Cá Cầu Gai, Cá Mặt Quỷ, Cá Mú, Cá Hồng, Cá mập... tất cả đều được nuôi trong hồ kiếng có thuyết trình viên

(Xem tiếp trang 13)

(Tiếp theo trang 12)

giải thích đặc tính của từng loại. Sau đó viếng Hòn Mun, đi tàu đáy kính, trên tàu chúng tôi có thể nhìn được các loại san hô mà không cần phải lặn sâu xuống đáy biển, tại đây có hơn 350 loại san hô khác nhau được sự bảo vệ của Viện Hải Dương Học. Đến trưa chúng tôi rời đảo và được đãi bữa cơm trưa tại nhà hàng Trống Cơm trên đường Trần Phú rất sang trọng, lớn nhất Nha Trang, sức chứa lên đến 1.500 người.

Ra ngoại ô Nha Trang vài cây số, bác tài cho xe chạy chậm chậm theo quốc lộ 1 ngang Đèo Rù Rì trên tuyến đường đi Qui Nhơn. Chúng tôi đi qua Đèo Cả của tỉnh Phú Yên, là đèo lớn nhất miền trung Việt nam. Có chuyện kể rằng tại Cua Đá Đen Đèo Cả có một bà chết hụt sau một tai nạn thảm khốc, chỉ một mình bà còn sống sót nên sau đó bà lập chùa tu tại đây cách nay 40 năm. Ngay chân đèo phía bên phải của quốc lộ 1 là di tích “Thạch Bia Sơn” của Núi Đá Bia, đỉnh núi có tảng đá lớn, vào năm 1471 đã được vua Lê Thánh Tôn cho đục trên tảng đá hàng chữ “Chiêm Thành quá thử, binh bại quốc vong, An Nam quá thử, tướng chu binh chết”, nghĩa là (Chiêm Thành qua đây, quân thua nước mất, Việt Nam qua đây, tướng chết binh tan).

Đọc theo quốc lộ 1, trên đường chúng tôi thấy đa số dân sống bằng nghề đục đá, khai thác đá rất cực khổ và nặng nhọc. Đến 4 giờ chiều cùng ngày chúng tôi đến thành phố Tuy Hòa Phú Yên, đi qua cầu Đà Rằng 1.100m, dài nhất miền trung và chiều ngày hôm đó đến khách sạn Hoàng Yến Qui Nhơn. Khách sạn tương đối khá đẹp; tuy là khách sạn 3 sao nhưng theo tôi nghĩ về tiêu chuẩn quốc tế khách sạn này trên tất cả các khách sạn 3 sao mà tôi đã từng ở. Chúng tôi nhận phòng, ăn tối rất ngon tại nhà hàng của khách sạn.

Sáng ngày 09-06-2006 xe buýt chở chúng tôi đi viếng mộ nhà thơ nổi tiếng Hàn Mặc Tử cách trung tâm thành phố Qui Nhơn khoảng 5km, đường lên một con dốc gọi là dốc Mộng Cầm (tên người yêu của thi sĩ) rồi đến mộ Hàn Mặc Tử. Mộ của thi sĩ dường như thuộc về Thiên Chúa nên có tượng Đức Mẹ, có thánh giá. Ông mất vì bệnh phong cùi năm 1940, lúc mới 28 tuổi tại bệnh viện Qui Hòa gần đó. Gần mộ thi sĩ có một căn chòi nhỏ của Dzũ Kha, người giữ lửa thơ Hàn, chuyên viết thơ Hàn bằng cây bút lửa của mình để truyền bá cho những người yêu thơ Hàn Mặc Tử. Tôi mua được vài cuốn sách về tặng bạn bè yêu thơ do Dzũ Kha sưu tầm và biên soạn tựa đề “Hành trình đến với Hàn Mặc Tử”. Chúng tôi có chụp nhiều hình lưu niệm tại đây để tưởng nhớ một nhà thơ lớn của Việt Nam.

10 giờ sáng cùng ngày chúng tôi ghé thăm đền thờ và bảo tàng Quang Trung. Đền thờ được xây năm 1960, ngay trên nền nhà cũ của ba anh em Nguyễn Huệ, Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ. Di tích còn lưu lại là hai cây me cổ thụ lâu năm vẫn còn sống ở hai bên đền và một cái giếng nước gần đó. Cạnh đền thờ là bảo tàng Tây Sơn.

Đến 6 giờ chiều chúng tôi đến Đà Nẵng, đi ngang qua cầu sông Cẩm Lệ, là một nhánh của sông Thu Bồn dài 80 cây số, đổ từ Lào sang Việt Nam. Chúng tôi đến khách sạn nhận phòng, ăn tối, nghỉ ngơi. Tối đến cả đoàn rủ nhau đi phòng trà nghe nhạc, uống cà phê. Thật là một đêm tuyệt vời tại Đà Nẵng.

Ngày 10 tháng 6 chúng tôi khởi hành đi Hội An. Trên đường có đi ngang qua sân bay Nước Mặn cũ của Mỹ ngày xưa chỉ cách thành phố Đà Nẵng vài cây số. Chúng tôi đi qua sông Hàn một đoạn vài cây số, rẽ vào đường Huyền Trân Công Chúa để vào Ngũ Hành Sơn và bãi biển Non Nước. Chúng tôi leo lên đến đỉnh Vọng Giang Đài của Ngũ Hành Sơn, tại đây ngày xưa Vua Minh Mạng (năm 1838) ngồi trên ghế đá ngắm sông Cẩm Lệ, bia đá còn khắc những dòng chữ Hán ghi năm Minh Mạng thứ 18. Chúng tôi ghé chùa Non Nước, chùa Tam Thai do em gái vua Minh Mạng là Ngọc Lan đến lập chùa đi tu, di tích còn để lại mặc dù do chiến tranh tàn phá, do thời gian trôi qua gần 200 năm, nhưng có một số đã được trùng tu lại. Đi vòng qua bên kia là các động Vân Thông và động Linh Nham. Tục truyền rằng Tê Thiên Đại Thánh ngày xưa bị Phật Tổ Như Lai nhốt ở động Vân Thông, vẫn còn hình ảnh của một con khi đột khắc sâu trên vách đá?

Trưa cùng ngày, chúng tôi đến viếng thăm các hội quán người Hoa tại Hội An, hội quán Phúc Kiến, hội quán Quảng Đông, hội quán Hải Nam... Đặc biệt hội quán Phúc Kiến là một trong năm hội quán linh thiêng năm 1705, thờ bà Thiên Hậu Thánh Mẫu. Chúng tôi viếng thăm và chụp hình nhà cổ Tân Kỳ trên đường Nguyễn Thái Học, được xây dựng năm 1800 đến nay vẫn còn tồn tại qua bảy thế hệ, gia đình của thế hệ sau cùng hiện nay vẫn sống tại căn nhà này, những thế hệ sau này đều sinh sống bằng nghề dạy học. Năm 1985 nhà cổ này được công nhận là di sản quốc gia.

Sáng 11-06 rời Hội An đi Huế. Chúng tôi chun qua đường hầm Hải Vân dài 6280m, thay vì ngày xưa phải lái xe ngang qua đèo Hải Vân rất nguy hiểm, đèo này xưa nay nổi tiếng là nơi kinh hoàng nhất của các bác tài. Đường hầm này có chiều ngang 5m, chiều cao 4,5m do hai công ty Nhật Bản và Hàn Quốc khởi công năm 2000, khoan bằng những công

(Xem tiếp trang 14)

(Tiếp theo trang 13)

nghệ, thiết bị hiện đại 2 đầu gặp nhau và hoàn tất năm 2005.

Ăn trưa tại nhà hàng Huế xong chúng tôi đi viếng Kinh Đô Huế. Tôi không thể nào ngờ là có ngày mình được dịp đi tham quan di tích lịch sử này. Những cảnh vật đồ sộ, nguy nga tráng lệ của cung đình như thế nào chỉ có trong trí tưởng tượng của tôi mà thôi. Xem phim tập lịch sử Tàu, Hồng Kông tôi cứ tưởng là những hình ảnh, khung cảnh của Kinh Đô vua chúa ngày xưa là do con người tưởng tượng mà dàn dựng nên, vì thật sự chưa ai được thấy qua. Nhưng qua tham quan di tích lịch sử của Kinh Đô Huế đã cho tôi hình dung được khung cảnh của Hoàng Cung ngày xưa như thế nào, các chế độ quân chủ chuyên chế, các chế độ quân quyền và quân thần ngày xưa.

Kinh Thành Huế rất to lớn, được vua Gia Long xây năm 1805, sau đó được xây dựng và tu bổ thêm qua các triều đại nhà Nguyễn kế tiếp như Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức... cho tới cuối đời vua Khải Định năm 1916-1925. Kinh Thành hình vuông, với chu vi rộng 11 cây số, cao 6,6m. Tuy không còn nguyên vẹn bởi chiến tranh tàn phá, nhưng những nét đặc thù của một kinh đô vẫn còn là do được trùng tu nhiều lần qua nhiều thế hệ và nhiều giai đoạn. Như Ngọ Môn là cổng chính của Đại Nội, Điện Thái Hòa (nơi đặt ngai vàng), Thế Miếu ... còn nguyên vẹn, chỉ có Tử cấm thành là bị phá hủy nặng nề. Chúng tôi chụp rất nhiều hình lưu niệm.

Ngày 12-06-2006 chúng tôi rời khách sạn Duy Tân từ Huế đi Quảng Bình. Cách Huế vài cây số trên đường đi động Phong Nha Đồng Hới bác tài cho xe buýt chạy chậm chậm ngang qua pháp trường ngày xưa của triều Nguyễn dùng để hành hình tội phạm. Thật ra đây cũng là một cơ hội tốt cho chúng tôi được biết đến những vị trí đặc biệt của lịch sử nước nhà, mà những người sống tại miền nam Việt Nam như chúng tôi chưa bao giờ có cơ hội biết và đặt chân đến. Chúng tôi đi tham quan động Phong Nha, động nằm trong khối núi đá vôi Kẻ Bàng, hàng ngàn đỉnh núi lô nhô, vẻ đẹp đa dạng. Trong động không có ánh sáng, theo di tích lịch sử để lại thì người Chăm đã đặt chân đến đây cả ngàn năm trước. Động rất dài, là do một nhánh sông ngậm đào lên, năm 1994 người của hội Hoàng Gia Anh với thiết bị lặn đã đi ngược dòng sông trong động đi được 14.000m dưới lòng đất. Chúng tôi là du khách đi bằng thuyền chỉ vào sâu 600m mà thôi. Ở chỗ này thuyền chúng tôi ghé vào một bãi cát để lên thăm động Bi Kí, rồi đi ngược ra để ghé động Tiên và động Cung Đình. Đây là hai động đẹp nhất với thạch nhũ đủ hình dạng, có nhiều thợ chụp hình dạo với ống kính và

độ sáng tốt hơn các loại máy chụp bình thường của chúng tôi để chụp những chỗ thiếu ánh sáng như vậy.

Ngày 13-06-2006 trên đường đi Quảng Trị chúng tôi đi qua Đại Lộ Kinh Hoàng dài 20km từ cầu Thạch Hãn đến Mỹ Chánh mà mùa hè đỏ lửa 1972 trong 81 ngày đánh nhau số người chết như rạ. Đi qua quãng đường này lòng tôi thật buồn xúc động, thương tiếc cho những người đã hy sinh và sự mất mát chung của nước nhà trong những ngày đất nước chìm đắm trong bom đạn. Ngày nay một đoạn tường và cổng thành tan nát bom đạn của thành cổ Quảng Trị được giữ lại. Giữa tòa thành cổ có một đài tưởng niệm lớn. Trưa cùng ngày chúng tôi ghé thăm thánh địa Đức Mẹ La Vang, một số vị trong đoàn đi tìm mua Lá Vàng (lá rất đắt, đồn rằng trị bá bệnh). Chúng tôi cũng xin được 2 chai nước thánh, chỗ ngày xưa Đức Mẹ hiện ra.

Chúng tôi rời Quảng Bình về ngược lại Huế, đi ngang qua cầu Quán Hàu bắt ngang qua sông Nhật Lệ. Chúng tôi đến xem và chụp hình cầu Hiền Lương sông Bến Hải vĩ tuyến 17, chỗ chia đôi ranh giới Nam Bắc hai miền. Nhìn dòng sông và cảnh vật tại đây, một cảm giác bồi hồi, xúc động làm tôi nhớ lại đây cũng là niềm mơ ước của tôi khi còn nhỏ, lúc tôi còn đi học, nay đã thực hiện được rồi.

Ngày 14-06-2006 từ Huế chúng tôi đi qua cầu Trường Tiền sông Hương, xuống tàu đi trên dòng sông Hương để đến viếng chùa Thiên Mụ. Có hai câu thơ về chùa Thiên Mụ tôi vẫn còn nhớ là:

“Gió đưa cành trúc la đà.

Tiếng chuông Thiên Mụ canh gà Thọ Xương.”

Tôi cũng không ngờ là lúc bấy giờ tôi được chiêm ngưỡng chùa Thiên Mụ, một di tích lịch sử lâu năm ai cũng nghe đến. Nhìn cảnh chùa, chuông chùa, một chút xúc động dâng lên trong lòng tôi.

Ngày xưa năm 1601 Chúa Nguyễn Hoàng đã cho xây chùa Thiên Mụ, và năm 1844 vua Thiệu Trị cho xây thêm ngọn tháp 7 tầng. Ngọn tháp và tiếng chuông chùa gần như là biểu tượng của thành phố Huế vậy.

Đến trưa chúng tôi đi thăm lăng Minh Mạng và lăng Khải Định. Lăng Minh Mạng được xây vào năm 1840 và hoàn tất năm 1843 do công trình của kiến trúc sư Lê Văn Đức; phạm vi lăng rất to lớn và qui mô, phía trước lăng là một sân châu, hai bên có các tượng đá quan văn, quan võ, voi và ngựa. Nghe nói thì hài vua được chôn sau ngọn đồi phía sau. Còn lăng vua Khải Định được xây từ năm 1920 và hoàn tất năm 1931. Lăng chịu ảnh hưởng văn minh phương tây quá rõ rệt, là một kỳ công của nghệ thuật khảm sành sứ, người xem no nê với màu sắc

(Xem tiếp trang 15)

(Tiếp theo trang 14)

với những tranh vẽ rỗng trên trần nhà, một kỹ thuật mới mẻ đối với người Việt thời bấy giờ. Lãng xây trong 11 năm, tốn kém rất nhiều, để đủ tiền chi phí cho việc xây Lãng, vua phải tăng thuế trên toàn quốc.

4 giờ chiều cùng ngày tất cả mọi người trong đoàn ra phi trường Huế bay về Sài Gòn và giải tán sau một chuyến du ngoạn thật vui đầy ý nghĩa. Chúng tôi chia tay trong bù ngùi cảm động với mỗi thân tình dù chỉ có 10 ngày ngắn ngủi. Riêng vợ chồng tôi ở lại Sài Gòn để chờ đón 3 người bạn từ Melbourne về Việt Nam và một người bạn từ Ô Môn Cần Thơ đến, hẹn gặp nhau tại sân bay Tân Sơn Nhất để cùng nhau về Rạch Giá họp mặt với các bạn học cũ.

Chúng tôi thành thật cảm ơn Twin Wings Travel đã

tổ chức tour Hành Trình Di Sản Miền Trung. Đã gián tiếp tạo điều kiện cho chúng tôi được tham quan, học hỏi lịch sử di sản nước nhà mà bao nhiêu năm qua chúng tôi sống ở nước ngoài hầu như quên hẳn cội nguồn. Nay được dịp khơi lại một chút gì trong ký ức, và tận mắt tham quan những công trình, di tích lịch sử quý báu hiếm có này. Đặc biệt riêng tôi, rất cảm ơn anh Sơn công ty Vitour đã tận tình hướng dẫn, giải thích và giải đáp mọi thắc mắc trong suốt thời gian đi tour, tạo cho tôi nhiều cơ hội, điều kiện để ghi chép cũng như chụp ảnh, để tôi có thể ghi lại những kỷ niệm này.

Kỷ Niệm mùa Hè VN
Tháng 6-2006

NGUYỄN XUÂN



Sống Lạc Quan Sống Hạnh Phúc

Một năm lại sắp tàn và một năm khác lại sắp đến. Đáng buồn hay là đáng vui thưa các bạn? Có những người khi thấy một năm trôi qua thì luyến tiếc vì nghĩ rằng như thế là bớt mất một năm để sống, họ muốn sống lâu vì họ yêu đời. Nhưng trái lại, có những người khi thấy một năm trôi qua thì mừng thầm vì nghĩ rằng như thế là bớt được một năm đau khổ, họ không muốn sống lâu. Một nhà triết học Pháp cũng đã nói : “Les uns voient dans l’année qui passe un an de moins à vivre, les autres un an de moins à souffrir”. Triết lý đông tây thường gặp nhau.

Những người yêu đời luôn luôn có một cuộc sống lạc quan. Họ nhìn vào mặt tốt của sự việc hơn là mặt trái, hài lòng với những gì họ đã có và làm cho nó tốt đẹp hơn lên. Họ sống lạc quan vì họ thực hiện đúng phương châm : “Nếu ta không có cái gì ta yêu thích, thì ta hãy yêu thích cái gì ta đang có.”

Những ai trước năm 1975 đã từng là những nhà giáo, thì nay đang ở trong tuổi cao niên và hãy nhớ rằng nỗi bất hạnh của tuổi già thực ra không phải vì lực tàn sức yếu mà chính ở chỗ tâm hồn giá lạnh, không phải là hết khả năng hoạt động mà là hết ham muốn hoạt động.

Chúng ta phải tự tạo cho mình một tinh thần lạc quan yêu đời bằng những tiếng cười, những tiếng hát, những hành động từ thiện. “Một trận cười bằng mười thang thuốc bổ”, tổ tiên đã nói như vậy từ lâu. Tiếng cười là môn thuốc thần diệu (Le rire est le

meilleur remède), và ngày phung phí nhất là ngày mà ta không cười. Tiếng cười mang hạnh phúc đến trong nhà ta, bồi dưỡng sự tín nhiệm đối với nghề nghiệp của ta và là tín hiệu đối với tình thân bạn hữu (A smile creates happiness in the home, fosters goodwill in business, and is the countersign of friendship).

Nếu có dịp thì chúng ta cũng hát thoải mái, hát để quên là mình đã già, hoặc để thấy bên ngoài thể xác mình tuy già nhưng bên trong tâm hồn mình vẫn còn tươi trẻ. Hát để quên mọi ưu phiền chông chát trong trí não vì cuộc sống mới nơi đất khách quê người đã làm thay đổi mọi phong tục tập quán.

Một yếu tố quan trọng hơn hết để bồi dưỡng cho tinh thần lạc quan là những hành động từ thiện. Vì thiện căn ở tại lòng ta, nên chúng ta đừng để lỡ những cơ hội làm việc từ thiện, giúp đỡ mọi người. Chúng ta nên nhớ rằng gây hạnh phúc cho người tức là tạo hạnh phúc cho chính ta vậy. Cho nên những khi ta làm được việc thiện thì ta càng cảm thấy lạc quan yêu đời. Đặc biệt đối với những vị cao niên, đã qua cái tuổi gọi là cổ lai hy, quý vị hãy cố gắng làm cho tinh thần nở hoa trong tuổi già như phong lan nở hoa trên cành cổ thụ khăng khiu.

Nhân dịp chúng ta sắp đón chào năm mới 2007 và Đinh Hợi, tôi xin kính chúc quý độc giả của đặc san này được hưởng một đời sống an Khang, thịnh vượng và luôn luôn lạc quan, yêu đời.

Melbourne, ngày 8/12/2006

Hoàng Hội.

Họp Bạn

Việc làm mãi mãi vẫn không thôi.
Bớt chút thì giờ họp bạn chơi,
Gặp gỡ chuyện trò vui vẻ quá
Tâm tình trao đổi mãi không ngơi.

Tình Bằng Hữu

Bạn bè xa cách bấy lâu nay,
Lòng luống bâng khuâng những tháng ngày.
Câu chuyện còn dành khi giáp mặt.
Lời vàng vẫn nhớ lúc chia tay.
Phương trời tuy cách lòng không cách.
Phổ xá dù khuây dạ chẳng khuây.
Dành tấm lòng riêng cùng bạn hữu,
Gặp nhau nâng chén uống vui đầy.

Hoài Hương

Melbourne, 7/12/2006

Hai bác kính,
Xin ghi lại những cảm nhận khi được tiếp xúc với
hai bác bằng hai bài thơ họa lại:

Gửi Bác Huỳnh Trưởng Hương Đạo

Khóc cười đã lắm mãi không thôi.
Cố góp vui tươi hiến tặng chơi.
Xót bớt lắng lo khi đã quá...
Hẽ còn... đâu dám để tay ngơi.

Gửi Nữ Sĩ Hoài Hương

Vẫy tay rời cảng mãi đến nay,
Mơ ước đoàn viên sẽ có ngày.
Đất khách ưu tư mong họp mặt.
Quê nhà kỷ niệm hẹn trao tay.
Đường mây tha thiết tâm nào thiết.
Lối gió giải khuây trí khó khuây.
Đâu trắng đâu đen? Vô viết hữu.
Hương thơ thanh khiết chén thơ đầy...

Cát Trắng, Melbourne, 12/12/2006

Nhận Tin Em

Em điện cho anh một chiều mưa
Vợ em bệnh vừa vào nhà thương
Hai người nằm một cái giường
Khổ thân con bệnh khổ lòng em tôi
Sinh ra cha mẹ đâu rồi
Phận anh thôi ở xứ người cứ vui
Biết sao mà nói nên lời
Túi thân em nói mấy lời xa xôi
Thân em đành chịu vậy rồi
Kiếp này thôi phải làm người quê hương
Hỏi ai gây mối đoạn trường
Hỏi ai cười ngất bên giường nổi đau
Nghe sâu vực thẳm máu trào
Hỏi ai đất nước ba đào chiếc thân
Giọng em da diết lòng anh
Trong cơn bĩ cực tàn ngàn xót xa
Bao nhiêu năm cũng một nhà
Đồng bào sao lại phải ra tội tình
Em ơi đừng nói điêu linh
Anh đi đã mấy mùa trăng chưa về
Nghe em lòng chột như mê
Chấp tay lạy Phật vỗ về em tôi.

Dân Nam

Thu . . .

Em là Thu, mùa xuân hoa nở
Cánh hoa vàng anh gọi tên em
Anh mùa xuân phủ kín đời em
Từ thuở đầu chúng mình ước hẹn
Bao mùa xuân muôn hoa đua nở
Bạc mái đầu em vẫn có anh

Em là Thu, của thuở học trò
Tuổi mười lăm duyên dáng biết bao
Anh ngây ngô chẳng hiểu chi chi
Chung mái trường cứ ngỡ làm ngơ
Bao tháng ngày tuổi dại qua mau
Nay còn lại bạn thời thơ ấu

Em là Thu, ở cạnh nhà anh
Hai đứa trẻ cùng nhau khôn lớn
Tay cắp sách cùng nhau đến trường
Những tháng ngày tuổi trẻ hồn nhiên
Bao thay đổi ngàn dặm xa cách
Nay gặp lại mừng mừng tủi tủi

HT

The 49 true ghost stories.

Duong Son and Anh Trang resume.

Dear readers: The collection of ghost stories in this series is true. To minimise impact on businesses or places of interest the names of locations, sites and stores have been abbreviated.

The witnesses tell the stories. The author has no liability for any effects due to the series.

I met Chu in 1993 and this was his story.

Story 2: Christmas Gifts

In the middle of the 1980's, I bought a nice and neat double-story house in Melbourne's West. Before moving in I fixed a few things, changed blinds and repainted the house to it look brighter.

A week after I moved in strange things started to happen. The lights shook while we had dinner and hanging pictures would swing. My two young sons sometimes woke up at the middle of the night and told their mum that they couldn't sleep. My ten year old daughter was also afraid but because she slept with her grandma, so she felt ok.

Needless to say, it was obvious as to what was going on in the house; however I didn't want to know the history. My mother stayed in the house all day, so my wife didn't feel lonely after returning home from her part-time work each day. My wife once expressed her concern about unwanted spirits in the house to my mother:

"Mum! Can you please tell Chu to look for another location?" She asked with a desperate voice.

"I don't feel afraid at all but for children and your God's sake, what do you think Chu?" My mother asked.

"I can't do anything now mum," I replied. Then thought for a while, "Should we call a Buddhist monk to chant for the spirits to go away?" I suggested.

"Not at this stage. Don't frighten them. They haven't done anything bad to us, spirits can't harm you," replied my mother.

"But I feel so scared mother!" My wife stressed.

"OK! Let me find another house first and then we'll deal with this one later," I assured.

Then on Friday night while I was watching a late night movie on TV, suddenly a cold breeze blew pass my face. Shaken, I looked up. A blurry bearded man was heading towards me from the front door, but then a few seconds later he disappeared! I froze.

49 chuyện ma có thật

Đường Sơn và Anh Trang phụ trách

Độc giả thân mến: Các truyện ma trong bộ sưu tập này có thật. Để giảm thiểu điều bất lợi cho vấn đề buôn bán hay các tụ điểm du khách yêu chuộng. Tên nơi chốn, địa điểm, các cửa tiệm đều được viết tắt.

Những người thấy đã kể lại. Người viết không chịu trách nhiệm nào về sự ảnh hưởng vì loạt bài viết này. Tôi gặp anh Chu năm 1993 và đây là câu chuyện kể của anh.

Chuyện thứ nhì: Quà Giáng Sinh

Khoảng giữa thập niên 1980, tôi mua được một ngôi nhà hai tầng đẹp và khang trang tại miền Tây Melbourne. Trước khi dọn vào, tôi đã sửa vài chỗ, đổi màn sáo và sơn nhà lại cho sáng sủa hơn.

Một tuần lễ sau khi tôi dọn vào, nhiều hiện tượng lạ bắt đầu xảy đến. Đèn lắc lư trong lúc chúng tôi dùng cơm tối, tranh ảnh treo đong đưa. Hai đứa con trai nhỏ của tôi thỉnh thoảng giật mình thức giấc và nói với mẹ chúng rằng là chúng khó ngủ quá. Đứa con gái 10 tuổi của tôi tuy sợ nhưng vì ngủ với bà nội cho nên cảm thấy không sao.

Chẳng cần nói thêm chi, tôi đã đoán biết rõ là việc gì xảy ra trong nhà, nhưng tôi cũng không muốn tìm hiểu lịch sử làm gì. Mẹ tôi luôn có mặt trong nhà cho nên vợ tôi không thấy cô đơn sau công việc làm bán thời gian mỗi ngày. Có lần, vợ tôi lo lắng về mấy vong linh khuất mặt trong nhà với mẹ tôi:

- Má à! Xin má nói với anh Chu tìm một chỗ ở khác. Nàng nói với một giọng thất vọng.

- Má không sợ gì cả, nhưng vì sự an toàn của mấy cháu và con. Chu, con nghĩ sao? Má tôi hỏi.

- Con không thể làm gì được bây giờ, má à. Tôi trả lời. Rồi nghĩ ngợi một chút - Chúng ta có nên kêu một thầy tụng niệm để đuổi tà ma? Tôi đề nghị.

- Không nên vào lúc này. Đừng làm họ sợ. Họ chưa làm gì xấu với mình, các vong linh không thể hại mình. Mẹ tôi trả lời.

- Nhưng con cảm thấy sợ lắm má à! Vợ tôi nhấn mạnh.

- Thôi được! Để tôi tìm được nhà khác trước, rồi giải quyết căn này sau. Tôi hứa chắc.

Thế rồi vào một buổi tối, trong khi tôi đang xem phim khuya trên TV, thoạt nhiên một luồng gió lạnh thổi qua mặt tôi. Rùng mình, tôi ngược lên. Một người đàn ông có râu hơi mờ đang tiến về phía tôi, nhưng vài giây sau, ông ta biến mất. Tôi cứng

(Xem tiếp trang 18)

Then the phone rang. I recovered from the shock and picked it up. I heard nothing at first, but then some soft voices came through. It sounded like something from another world. I looked around but saw nothing.

A few nights later while I was reading a book, a piece of paper suddenly flew from the table and swang in the air for a few seconds. It then dropped in front of me. Toys then also got shifted; the children had noticed and were very scared. They asked me who had shifted the toys. I was also very afraid, however as a man if I started to lose courage because of extraordinary phenomena, what about my wife and my children? They're so afraid of ghosts. So I pretended to be strong and optimistic.

After talking to my mother about what I saw, we both agreed that there was a family of ghosts living with us:

"Mum! We can't stay here any longer. Sometimes I feel cold." I raised my concern.

She thought for a while, "I have been reciting the Buddhist scriptures every night with a hope that we can live here peacefully. However, it's up to you and your wife." She paused, then added "Your wife is very scared, despite not seeing any real spirits"

"No one in the family has been in any harm so far... What do you think, Mum? Do you think we can co-occupy with them under the same shelter?" I asked.

"Son! A great virtue is to leave angels or spirits at peace! But I'm not so sure whether we have good deeds. I've also spoken to your wife about this," My mother explained with strong faith.

I thought about it for a while. One of the big problems was of course, the mortgage. We'd lose a lot of money if the house was sold at a dirt cheap price (The interest rate at that time was about 16%).

Time went on and we struggled to find another house. The strange things had decreased and stopped after 8 months. My daughter was able to sleep in her own room. The neighbours noticed that we had not boarded to sell the house. They were happy and encouraged us to stay in the house. They concluded that spirits had chosen us, each of previous families did not last for more than 6 months. The house was unoccupied most of the time.

One of many reasons we stayed for so long was that even though my wife and three children had witnessed the strange things, neither of them had ever seen any image or voice of ghosts; only my mother and I had. The neighbours benefited from this too; my house was in the middle and if it was occupied then their house price would be back on track, back to market values.

I worked out the financial status and realised that I still couldn't afford to move out. My wife now changed her

(Tiếp theo trang 17)

người. Tiếng điện thoại reo làm tôi tỉnh lại. Tôi nhắc điện thoại lên nhưng không có tiếng trả lời lúc đầu nhưng từ đâu đó vài giọng nói nhỏ. Nó như vang vọng lại từ một thế giới khác, tôi nhìn xung quanh nhưng chẳng thấy gì cả.

Vài ngày sau đó, trong khi tôi đang đọc sách. Một tờ giấy trắng trên bàn tự nhiên bay và đong đưa qua lại trong không trung. Sau đó nó rớt trước chỗ tôi ngồi. Đồ chơi trẻ con cũng bị dời chỗ, con tôi nhận biết và hỏi tôi ai dời các đồ chơi như thế? Tôi cũng sợ lắm. Nhưng vì là nam nhi, nếu tôi xuống tinh thần vì các hiện tượng quái đản còn vợ con tôi thì sao? Họ cũng sợ lắm chứ! Tôi giả vờ cứng rắn và lạc quan.

Sau khi nói chuyện với mẹ tôi về các điều tôi đã thấy, chúng tôi đều đồng ý là có một gia đình ma đang sống chung với chúng tôi.

- Má à! Chắc mình không thể ở đây lâu được. Đôi lúc con cảm thấy lạnh. Tôi đưa ý kiến ra.

Bà nghĩ ngợi một lát rồi bảo:

- Má đang tụng kinh Phật mỗi đêm, hy vọng là chúng ta có thể yên ổn ở đây. Nhưng tùy hai vợ chồng con - Bà ngưng lại và nói thêm:

- Vợ con thì sợ lắm dù cho nó chưa thấy ma lần nào.

- Chưa có ai trong nhà này bị tổn hại cả... Má nghĩ sao? Có thể nào chúng ta sống chung với họ dưới một mái nhà với họ không? Tôi hỏi tiếp.

- Con à! Đức trọng quỷ thần kinh! Nhưng má không biết chúng ta có đủ phước ấy không? Má cũng giải thích cho vợ con hiểu như thế. Mẹ tôi trả lời với một lòng tin mãnh liệt.

Tôi nghĩ về việc này một lúc. Việc lớn nhất đương nhiên là tiền nợ nhà? Chúng ta mất nhiều tiền nếu bán căn nhà này với giá rẻ mạt. Để con tính lại. Tôi buồn bã nói. (Tiền lời lúc đó khoảng 16%)

Thời gian cứ trôi, chúng tôi gặp khó khăn trong lúc tìm nhà. Các điều lạ giảm dần, hầu như ngưng hẳn sau tám tháng. Đứa con gái có thể ngủ một mình. Hàng xóm thấy chúng tôi chưa treo bảng bán nhà. Họ mừng rỡ và khuyên chúng tôi nên ở ngôi nhà này. Họ cho là các vong linh đã chọn chúng tôi, mỗi gia đình khác ở đây lúc trước không quá sáu tháng. Ngôi nhà hầu như là bỏ trống.

Một trong những lý do để chúng tôi ở lâu hơn là dù cho vợ và ba con tôi chứng kiến điều lạ, nhưng chưa từng thấy hình ảnh ma quỷ bao giờ, chỉ có mẹ tôi và tôi thấy thôi. Hàng xóm cũng được lợi thế vì nhà họ sẽ trở lại đúng giá thị trường nếu nhà tôi ở giữa có người cư trú.

(Xem tiếp trang 19)

mind and wished to stay because she got used to the comfortable facilities, such as a large kitchen, four toilets etc... There was no way we could not find such facilities anywhere else with the price we purchased our existing home.

After a year of living in peace, my family travelled to Sydney on the 23rd of December 1989 and came back on the 29th. The house was now called our home-sweet-home. The next morning, a strong cold wind blew past my face. I was so scared. Then shocked as I went out to the back of the house to find that the windows were broken and the frame was pulled away. There was also a hammer, hand drill, crowbar, ropes and shoes that were left all over the ground. There was a line of dry black dots leading into the garden. It resembled dried blood.

I quickly went and asked the neighbours what had happened. One of them replied:

"On Christmas night I heard a scream from your backyard: Help me, Help me! Then it went quiet. It was a noisy night anyway, so I didn't pay any attention to it.... Why? what happened?" He asked.

"It seems as though someone broke the windows on that night... but look what they left!" I showed the burglar tools to the neighbour. However he didn't seem too keen to get involved. I guessed that the neighbour knew but didn't want to involve because he was either petrified of ghosts or burglar with arms.

"Did you lose anything?" He finally asked.

"No! I checked, I didn't see any dirty signs on the floor. They probably didn't even enter the house!" I exclaimed.

"How very strange? It seems that things probably went horribly wrong for them here, that's why they didn't come back. Looks like one of them got cut and had bleeding. Perhaps they saw real uh uh..... On that night!" He stopped. He didn't want to say the word "Ghosts" out loud.

I smiled and said:

"I'm not sure what happened but one thing I know is that they left something for me - Christmas gifts". I pointed to the tools on the ground and smiled, shook my neighbour's hand and wished him a Happy New Year.

"You are a lucky man," the neighbour added.

I agreed with my mother's explanation:

"Son, I think the spirits now have a suitable location!" She said happily.

"Were they spirits free because of Buddhist scriptures?" I asked curiously.

"No, no they're still here. Perhaps they are joining and sharing a place on the table with your father on the ancestor altar," she added.

I turned to my wife and jokingly asked, "How do they understand the scriptures that mum recites every night in Vietnamese?"

She laughed and said: "Yeah! I don't understand that either!"

(Tiếp theo trang 18)

Tôi làm bài toán về tình trạng tài chánh và nhận thấy rằng tôi không thể dọn ra được. Vợ tôi nay lại đổi ý kiên và muốn ở lại bởi vì nàng đã quen các tiện nghi trong nhà, phòng bếp lớn, bốn nhà cầu v.v... mà nàng không thể tìm đâu ra với giá mua lúc đó.

Sau một năm sống trong nhà bình yên, gia đình tôi lên Sydney chơi vào ngày 23 tháng 12, 1989 và trở lại ngày 29 tháng 12. Căn nhà nay trở thành chỗ cư trú thân thương của chúng tôi. Sáng hôm sau, luồng gió mạnh thổi vào mặt tôi, tôi rất sợ, nhưng giữ mình vì tôi ra ngoài sau nhà và thấy cửa sổ phía sau bị đập, khung cửa bị cạy văng ra. Còn có búa, khoan, xà beng, dây thừng và giầy... nằm ngổn ngang dưới đất. Có một đường của những đóm đen chạy ra tận vườn. Tôi nghĩ đó là tập hợp của đóm máu khô.

Tôi vội qua hỏi hàng xóm. Một người nói:

- Trong ngày Giáng Sinh, tôi nghe một tiếng la từ sau vườn nhà ông: Cứu tôi, cứu tôi rồi yên lặng. Đêm đó hơi ồn ào cho nên tôi không để ý gì cả... Tại sao? Chuyện gì xảy ra? Ông ta hỏi.

- Có lẽ ăn trộm đập cửa đêm đó.... Nay, hãy nhìn những gì họ bỏ lại. Tôi chỉ hàng xóm các vật dụng để ăn trộm. Tuy nhiên, ông ta không để ý cho lắm. Tôi đoán là hàng xóm biết chuyện nhưng không muốn can dự hoặc vả là ông ta bạt vía vì ma hay trộm có vũ khí.

- Ông có mất gì không? Sau cùng, người hàng xóm hỏi.

- Không! Tôi đã kiểm lại. Tôi không thấy các dấu dơ trên sàn. Họ có lẽ chưa vào nhà kịp.

- Lạ quá! Có chuyện khủng khiếp xảy ra cho họ, chính vì đó mà họ không trở lại. Một trong số họ bị đứt chảy máu. Có lẽ, họ đã thấy ... thật rồi trong đêm đó. Ông ta không muốn nói chữ "Ma".

- Không chắc, chỉ có điều tôi biết là họ đã để lại quà Giáng Sinh cho tôi. Tôi cười và bắt tay người hàng xóm chúc lành đầu năm.

- Ông thật may mắn. Ông hàng xóm nói thêm.

Tôi chấp nhận lời giải thích của mẹ tôi:

- Con à! Mẹ nghĩ, các vong linh nay đã có chỗ cư trú thích hợp rồi. Mẹ tôi vui vẻ nói.

- Bộ họ đã siêu thoát vì kinh Phật à? Tôi tò mò hỏi thêm

- Không còn đây. Có lẽ họ đang gia nhập và chia sẻ một chỗ nơi bàn thờ của cha con trên bàn thờ ông bà tổ tiên đó. Mẹ tôi nói thêm.

Tôi quay sang vợ tôi và pha trò:

- Làm sao mà họ hiểu kinh tiếng Việt mẹ tụng hàng đêm được.

Nàng cười lớn: "Vâng! Em cũng không hiểu sao."

Đời người, nắng xế chiều hôm

Tiên Cầu Suối

* Gởi Trần Hoàng Việt Tân

Bạn đi chợ biết sự tình
Bia ôm Cầu Suối, một mình với Tiên
Thằng nào, là bậc thánh hiền
Ôm hoài là phải bị ghiền, đúng không?
Đôi khi cũng thẹn với lòng
Ôm con ghê nhí, hình dong con mình
Miệng môm còn nổ linh tinh...

Đời người, nắng xế chiều hôm

* Gởi cái đám sồn sồn già dịch

Đời người, nắng xế chiều hôm
Chẳng làm gì khác, chỉ ôm với mò
Tiệc tùng đĩa loạn pha trò
Vợ già nó hỏi, thập thò chối quanh
Ông còn sĩ diện, thanh danh
Đào non nó đã tanh banh ... mấy đời
Bạn ta, đừng có "nắm nời"...

Cuộc đời, một thoáng phù du

* Gởi Trần Lão

Cuộc đời, một thoáng phù du
Còn ông, một phút ... phù ... , tàn đời
Ủ, thì cứ ráng ăn chơi
Đến khi lỏng gói, hụt hơi ... thì xiù
Nhưng mà hãy cứ ráng yêu
Vợ già đẹp lão, nhiều nhiều nghe ông
Chứ đừng cứ mãi tìm mộng ...

Kiều Nương

* Gởi Quang cá bè

Em giờ, đâu phải như xưa
Nóc Bằng Hòa Lạc, đêm mưa nằm chờ
Khách giờ gọi chạy có cò
Mobile run nhẹ, chỉ chờ chút thôi
Phấn son, bẹo má, kẻ môi
Cản ngăn tốt nhất, bà thôi cho dzia
Kẻ không thẳng chả ... lặc lịa
Bà ôm của nợ rình dzia ... để chung

HAI HÒN

Áo Trắng Học Trò

(Mén tặng mấy Mợ trong xóm quây)

Nhìn vạt nắng phơi mình bên bãi cỏ
Tiếng chim đùa to nhỏ dưới hàng cây
Ôi đẹp thay màu nắng một buổi chiều
Em thơi thơi bước đều môi phụng phịu
Chiếc phù hiệu em cài trông xinh xắn
Em tự hào chiếc áo trắng nữ sinh
Nó dễ thương nhắc nhớ tuổi học trò
Em sung sướng dặn dò luôn gìn giữ
Trường Nguyễn hỡi bao giờ quay trở lại
Để em tìm thơ đại tuổi hôn nhiên
Ngày đầu tiên cất bước tới cổng trường
Và ngày cuối con đường buồn ngo ngác



Charlie B. (UK 14/11/06)



Lá Thư Người Rạch Giá

Tiền tồn quỹ (xem lá thư NRG số 25)

(tính đến tháng 7/2006): 211.05

(Số tiền này ban đầu dự tính chuyển qua quỹ hội ngộ thầy trò KG. Nay giữ lại cho lá thư NRG để chi phí cho việc tem thư và văn phòng phẩm.)

Thu:

Mỹ Vân gởi tiền rửa hình ngày ra mắt Đặc San 2005 còn dư:

16.00

Tiền ủng hộ mua tem:

Thầy Danh Đức 50.00

Chị Nguyễn Thu Hai 20.00

86.00

Chi:

Văn phòng phẩm 30.00

Còn lại:

267.05

Với sự tham gia đóng góp bài vở của thầy cô, cựu học sinh và thân hữu liên trường Kiên Giang.

"Người Rạch Giá" là lá thư thân hữu, là gạch nối giữa thầy cô, bạn hữu và đồng hương người Rạch Giá - Kiên Giang. Chúng tôi rất mong nhận được những đóng góp bài vở, hình ảnh, tin tức, và những ý kiến xây dựng của quý vị. Quý vị nào muốn nhận thư xin vui lòng cho chúng tôi biết (kèm theo tem nếu phải gởi qua đường bưu điện). Để tránh chuyện đáng tiếc có thể xảy ra, chúng tôi không nhận tiền mặt hay chi phiếu. Mọi liên lạc, xin thư về : Người Rạch Giá, PO Box 109, Bankstown NSW 2200 Australia; hoặc gởi về địa chỉ điện thư (email): nguo_i_rg@yahoo.com.au

@ 2004 - 2006 Người Rạch Giá : http://www.geocities.com/nguo_i_rg/rachgia.html



HỘI NGỘ THẦY TRÒ LIÊN TRƯỜNG KIÊN GIANG SYDNEY, ÚC CHÂU



Có "Thực" Mới Vui

Gần đây tôi có nghe được một số nhận xét "bên lề" về việc gây quỹ và tiền ủng hộ cho việc hội ngộ. Tôi nửa mừng nửa lo. Mừng là chuyện vận động mọi người ủng hộ cho quỹ Hội Ngộ đã tiến triển khả quan. Đến nay số tiền chúng tôi nhận được đã hơn 10 ngàn Úc kim trên tổng số khoảng 20 ngàn Úc kim mà các vị mạnh thường quân hứa ủng hộ. Còn lo chuyện gì? Lo là vì có một số quý vị nghĩ rằng số tiền này đủ tổ chức hội ngộ rồi, mà hồng chừng còn dư để tính thêm chuyện khác nữa.

Tôi nhớ lại là trước đây tôi có ước tính sơ sơ là chúng ta phải có ít nhất 16 ngàn Úc kim để chi cho việc Hội Ngộ. Đây là con số ít nhất chúng ta phải có trong tinh thần "cây nhà lá vườn", liệu cơm gắp mắm miễn sao vui là được. Tôi xin phép nói rõ thêm một chút là với số tiền này, có những dự tính chúng ta không thể thực hiện như ý muốn được. Chúng ta ai cũng biết: Tiền ủng hộ là tiền của các vị mạnh thường quân giúp cho công việc "tình nghĩa" Hội Ngộ Thầy Trò. Do đó, BTC chúng tôi thường "dặn dò" nhau là phải sử dụng số tiền này một cách hợp tình hợp lý, không được phí phạm nó cho những việc không có liên quan gì đến hội ngộ. (Tôi cũng xin mở ngoặc ở đây là mọi chi phí phải thông qua sự đồng ý của Nhóm Tổ Chức.) Trở lại con số 16 ngàn Úc kim là cái mốc "đầu tiên" trong việc gây quỹ, nhưng với số tiền đó chúng ta không "càng đáng" hết các chi tiêu dự định dưới đây:

1. Đặc san Hội Ngộ: Lúc trước chúng tôi dự định sẽ in khoảng 500 cuốn, nhưng bây giờ sợ số đặc san này không đủ để tặng cho mọi người. Chúng tôi hi vọng nếu có khả năng sẽ in khoảng 1000 cuốn, thay vì 500 cuốn. Số đặc san này sẽ biếu tặng cho thầy cô, các vị mạnh thường quân và các vị tham dự trong ngày hội ngộ. Chi phí in ấn và gửi bưu điện ước tính vào khoảng 8000 Úc kim (trung bình khoảng 8 Úc kim 1 cuốn).

2. Chúng tôi cũng hi vọng là nếu có khả năng, chúng ta sẽ biểu lộ lòng cảm ơn đối với thầy cô bằng cách chịu phần chi phí tiền nhà hàng trong đêm hội ngộ cho các thầy cô. Sẵn đây chúng tôi

cũng xin phép nói trước là vì khả năng không được dồi dào, chúng tôi chỉ có thể thực hiện việc này đối với các thầy cô đã từng đi dạy ở các trường Kiên Giang trong những năm trước 1975. Chi phí cho mỗi đầu người ít nhất là 50 Úc kim. Chúng tôi dự chi cho việc này vào khoảng 4000 Úc kim (con số này sẽ thay đổi khi việc ghi tên tham dự hoàn tất.)

3. Đi hội ngộ mà không có quà kỷ niệm thì như thiếu một cái gì. Do đó, chúng tôi dự tính phần quà tặng/kỷ niệm cho thầy cô và mọi người tham dự vào khoảng 4000 Úc kim.

4. Hình ảnh hội ngộ là điều không thể không có. Mặc dù chúng ta cũng sẽ quay video/chụp hình các hình ảnh này qua các ống kính tài tử có mặt trong 3 ngày hội ngộ. Chúng ta phải mượn những nhà quay video chuyên nghiệp trong đêm hội ngộ, chi phí sang DVD và bưu phí gửi đi cho các vị tham dự. Tính chung khoảng 5 ngàn Úc kim.

5. Ngoài ra còn chi phí mượn xe lo việc di chuyển (không kể tiền đi chơi, xe buýt), ẩm thực, trang trí, in ấn thông tin, liên lạc thư từ, tiếp tân, văn nghệ... từ nay cho đến ngày hội ngộ. Tổng cộng các phần việc này có thể tốn ít nhất 5 ngàn Úc kim.

Dĩ nhiên những dự chi ở đây chỉ là ước tính. Tùy theo tình hình thực tế sau này, con số sẽ chính xác hơn. Nhưng chúng ta không thể chi phí vượt qua số tiền nhận được từ sự ủng hộ của mọi người. Con số 20 ngàn Úc kim chưa chắc đủ để chúng ta làm được các việc đã nói ở trên. Chúng tôi nhất định phải thận trọng trong việc chi phí. Tóm lại, chúng tôi hi vọng là với số tiền ủng hộ dồi dào thì những điều nói trên sẽ có cơ hội thực hiện được. Còn nếu như không đủ thì gói ghém trong số tiền có được, liệu cơm gắp mắm. Xin các vị mạnh thường quân của ít lòng nhiều vui lòng giúp chúng tôi có điều kiện để thực hiện ngày hội ngộ một cách như ý, thành một kỷ niệm đáng nhớ cho tất cả thầy trò đất Rạch Giá - Kiên Giang đang lưu lạc khắp bốn phương trời.

Kính chào,

Thanh Liêm

Chiếc Cúp Hội Ngộ

Houston hôm này, hai năm sau liền
Cùng nhau viếng xứ Down Under
Cùng vui nhắc đến, tiếng em nói cười
Với bao kỷ niệm hồi năm xưa
Hân hoan vui cười, ca vang lên nào
Cùng nhau hát khúc ca Kiên Giang
Hai không không bầy, Úc châu đón chào
Thầy trò vui đến hội ngộ Sydney.
(Dựa theo nhạc: Clementine)

Trải qua khoảng hai năm, quý vị trong ban tổ chức Hội Ngộ Liên Trường Kiên Giang 2006 đã dành rất nhiều thì giờ quý báu để thực hiện nên một Khung Trờĩ Kỷ Niệm Houston đầy nghĩa tình, đầy thành công. Đến tham dự dịp hội ngộ này, ai cũng đều nhìn thấy được những nụ cười thân thương, những gương mặt quen xưa vui mừng chào gọi nhau sau bao năm xa cách; và hẳn ai cũng đều nhận thấy được những cố gắng, những hy sinh công sức, thời giờ, tiền bạc... của ban tổ chức để tạo niềm vui chung cho mọi người.

Vào đêm đó, đêm dạ tiệc 02 tháng 7 năm 2006, nơi nhà hàng Kim Sơn, Houston, em Phan Bá Khương đã thay mặt một nhóm cựu học sinh Kiên Giang Úc châu, lên nhận “chiếc cúp luân lưu” cùng với phái đoàn chín người vừa thầy vừa trò từ Úc sang, trước những tiếng vỗ tay vui mừng lẫn ngạc nhiên của quan khách, vì có lẽ nhiều người chưa biết được Úc châu là một nước lớn nhỏ như thế nào? Ở cách Mỹ bao xa? Thầy, trò, đồng hương Rạch Giá ở Úc có đông như ở Mỹ không?”

Bước lên nhận cúp, chúng tôi hân hoan vui mừng và cũng rất băn khoăn lo lắng: “Liệu Úc châu có đủ nhân vật lực và khả năng để có thể tổ chức được một ngày hội ngộ đầy ý nghĩa như những lần hội ngộ trước không...?”

Lúc Khương mang chiếc cúp đến bàn chúng tôi, các chị Kim Anh, Hồng Nguyệt, Khiêm Trinh, Minh Lê và các anh Hà, Cường, Duyệt, Hồng Huỳnh, Anh Kiệt, Phú Hùng, Trung Hiền, Lý Minh Hào, Hình Thành Phúc... đã đến chúc mừng và chia sẻ niềm vui với thầy trò Úc châu.

Tôi còn nhớ câu nói đùa có vẻ vừa ngưỡng mộ vừa lo lắng của một anh đồng nghiệp:

- Phải nói là các em cựu học sinh ở Úc có lẽ uống mật gấu nên mới đủ can đảm đứng ra nhận tổ chức hội ngộ 2008.

Khi nhìn thấy hình ảnh thầy trò chúng tôi cùng sát cánh bên nhau nhận chiếc cúp luân lưu này, chị Cúc, cô Nguyễn Chí Cường, vui mừng và... rơi lệ:

- Nhìn hình ảnh của quý vị lên nhận cúp, nhìn thấy chiếc cúp được chuyển tay từ nơi này đến nơi khác, tôi rất xúc động, liên tưởng và nhớ lại thời gian của khoảng năm sáu năm về trước.

Chị Cúc lau vội mấy giọt lệ còn đọng bên khóe mắt, rồi tiếp:

- Cô Tuyết biết không, chiếc cúp này có rất nhiều kỷ niệm và ý nghĩa đối với Toronto.

Định hỏi chị Cúc thêm vài chi tiết về chiếc cúp này, nhưng tôi bị lôi cuốn bởi ống kính của các vị phóng viên, tôi mãi mê lo “đóng phim” để có những hình ảnh kỷ niệm với các anh chị đồng nghiệp và các em học sinh cũ. Cả nhóm các anh chị đều cười khi nghe câu:

- Những vị có hình chụp chung với chiếc cúp này đều sẽ đến dự ngày Hội Ngộ Úc Châu 2008 sắp tới.

Tiệt tan, mọi người chia tay. Chúng tôi về tới phòng 201 ở Holiday Inn Express, thấy Khương và Ngọc đang lui cui thu dọn hành lý. Vì hôm sau, ngày 03/7/2006 phái đoàn khách tham dự hội ngộ sẽ đi viếng thắng cảnh Nature Bridge Caverns, Alamo ở San Antonio từ sớm và trở về khách sạn rất trễ.

Lúc này nhìn thấy Khương và hai anh Hân, Khải cùng đưa chiếc cúp lên cao thật hăng hái và vui vẻ. Bây giờ cũng chiếc cúp đó Khương, Ngọc và hai chúng tôi đang loay hoay khệ nệ “bung” chiếc cúp lên rồi để xuống, trông có vẻ nặng lắm. Nhìn thật kỹ, đọc từng chữ trên chiếc cúp, tôi nhận thấy nó nặng thiệt. Chẳng những nặng về trọng lượng mà còn nặng về ý nghĩa. Bao nhiêu tâm tình, tình cảm, kỷ niệm với trường lớp, với quê hương, với bạn xưa thầy cũ đều chất chứa trong chiếc cúp này.

- Chiếc cúp lớn và cũng khá nặng, đó cô. Tụi em còn đi vòng vòng đến San Jose, Nam Cali, Toronto, không biết khi về tới Úc nó có còn nguyên vẹn như lúc chị Ái trao cho mình không nữa? Ngọc có vẻ lo lắng.

Khương ngồi yên suy nghĩ và quan sát. Một lúc sau em vặn, tháo, tách, lấy ra được phần dưới của chiếc cúp. Thế là thầy trò mừng rỡ, bắt đầu nói tíu tít, tìm cách để đóng gói chiếc cúp thật chu đáo trong lúc Tina, con của Khương Ngọc, đang ngủ thật ngon với mơ ước được ba mẹ đưa đến viếng Disney Land trong mấy ngày sắp tới.

Sau một ngày đi viếng thắng cảnh San Antonio, khoảng 11giờ khuya phái đoàn trở về khách sạn, vậy mà mọi người vẫn còn lưu luyến, chưa muốn chia tay nhau... Đối với tôi những ngày hội ngộ dường như quá ngắn, mà thời gian vẫn cứ trôi và trôi qua thật nhanh, tôi chào từ giã các em học sinh cũ và các bạn; trong tâm trí tôi hiện vẫn còn những

(Xem tiếp trang 23)

(Tiếp theo trang 22)

hình ảnh, những tiếng cười tiếng hát, lời kể chuyện của các anh chị trên chuyến xe này. Nhớ lại năm nào tôi vào lớp dạy Chinh, Thanh Thanh, Tâm... sau hơn ba mươi năm học trò và cô giáo lần đầu tiên vui mừng gặp, nhận ra nhau, phải sắp sửa chia tay. Bao giờ, bao giờ chúng ta mới có dịp gặp lại nhau?? Tôi chỉ còn biết ao ước và mong đợi được gặp các em và các bạn vào dịp hội ngộ Úc châu hai năm sắp tới.

Năm giờ sáng ngày 04/7/2006, Khương Ngọc từ già và hẹn gặp lại chúng tôi ở San Jose vào ngày 08/7/06. Vừa gặp Khương Ngọc nơi nhà của Thành, tôi vội hỏi:

- Chiếc cúp ra sao rồi Khương?
 - Còn nguyên vẹn cô à. Anh chị Hai của em đã nhờ xe đồ Hoàng mang giao đến địa chỉ của anh chị ở Nam Cali giùm rồi. Khương đáp.
 - Rủi họ giao trật địa chỉ hoặc chiếc cúp bị gãy, hư rồi mình lấy gì đền. Tôi hỏi.
 - Sao cô lo xa quá. Xe đồ này người ta chuyên chở bao nhiêu hàng hóa và từ bao lâu nay rồi đâu có bị thất lạc hay hư hao món gì đâu.
- Ngọc xen vào:
- Mai tui em đi đến Toronto, rồi trở lại Nam Cali để cuối cùng trở về Úc. Gửi trước đến nhà anh chị em như vậy tiện hơn.

Khoảng hai tuần sau, khi đến Toronto, nơi nhà anh Một, tôi kể lại cách thức đóng gói và chuyển vận chiếc cúp về Úc. Bấy giờ chị Cúc mới kể và giúp tôi hiểu thêm về lịch sử của chiếc cúp luân lưu này.

Giữa tháng 5 năm 1999 các anh chị ở Nam Cali gồm anh Phú, Luân, Triều, Thạch, Sâm Diêu, Mỹ Linh, Hòa Hiệp... đã cùng nhau đề nghị tổ chức một lần họp mặt thầy trò Kiên Giang khoảng cuối tháng 7.

Trên 250 quan khách tham dự lần họp mặt với chủ đề Kính Thầy Mến Bạn, tổ chức vào khoảng cuối tháng 7 năm 1999 tại nhà hàng Seafood, và hôm sau sinh hoạt ngoài trời tại Mile Square Park. Ngày vui qua đi nhưng dư âm hội ngộ vẫn còn trong lòng mọi người, những cú điện thoại, những lời thư khen ngợi với lời mong ước được đến dự thêm một lần nữa. Sự thành công của lần họp mặt thứ nhất chủ đề “Kính Thầy Mến Bạn” này đáp ứng được niềm mong ước Hội Ngộ của đồng hương, thầy trò Rạch Giá sau bao năm rời xa quê hương.

Khởi đầu cho những lần hội ngộ tới trong tương lai, lần thứ hai các anh chị em cựu học sinh miền Nam California đã tổ chức Ngày Họp Mặt Thầy Cô và Cựu Học Sinh KG 2000 với chủ đề Về Mái Trường Xưa vào ngày 8 và 9 tháng 7 năm 2000 tại Garden Grove. Rất nhiều thầy cô, anh chị em cựu học sinh và quan khách đến tham dự đều vui mừng xúc động:

- Tôi rất là nao nức, rất là mơ ước được đến ngày hôm nay... Thầy Cường tâm tình.

- Chúng ta sẽ còn có dịp gặp nhau trong những năm sắp tới. Thầy Hiền nhắn nhủ.

Khung cảnh, không khí đêm hội ngộ đã thôi thúc mọi người tìm về với nhau vào những dịp họp mặt của thầy trò, đồng hương Kiên Giang. Nhưng ngày họp mặt lần tới ở nơi nào? Nếu chuẩn bị tổ chức ở San Jose, cũng lại là Cali thì không có gì đặc biệt. Qua những lời phát biểu của các thầy Chiêu Nhân, Cường, Hai, Hiền..., cảm nhận được niềm mơ ước của thầy trò Kiên Giang, các anh Lý Tấn Thu, Kha Ý Xe, Huỳnh Văn Một đã đồng ý trên nguyên tắc: nếu tổ chức ở Canada có lẽ khởi sắc hơn.

- Đến lúc gần bế mạc và khi anh Hào từ chối nhận tổ chức lần tới tại San Jose thì “tôi đã bị Lương và Hoàng đẩy lên sân khấu để làm vật tế thần”, bài viết *Vài Cảm Nghĩ Về Ngày Họp Mặt của anh Một*. Thật là một bất ngờ, em đã thay mặt nhóm cựu học sinh Canada đứng lên “giật cờ” tổ chức ngày họp mặt năm 2002 trước sự vui mừng của quan khách hiện diện và cũng trước những ngạc nhiên rất lớn của phái đoàn Canada. Anh Một nói.

Mọi người đều cười. Tôi hỏi tiếp:

- Sao lại gọi là “giật cờ”? Không phải trao cúp như vừa rồi à?

- Chưa có cúp cô à. Tay cầm lá cờ, em tiến lên sân khấu, phát cao lá cờ Việt Nam chào quan khách và nhận vai trò tiếp nối tổ chức ngày họp mặt sắp tới. Anh Một đáp.

Tới Em, chị Một, tiếp theo :

- Lúc đó anh Một hơi “xin” rồi đó cô.

Để giúp tôi biết thêm về chiếc cúp, chị Cúc giải thích tiếp:

- Lúc bấy giờ lo tổ chức thực hiện được hai lần họp mặt đầu tiên này thành công đã là những hy sinh, cố gắng của quý vị trong ban tổ chức. Việc cầm, phát lá cờ dường như biểu hiện cho hình thức chuyển tay tổ chức Ngày Họp Mặt từ ban tổ chức đương thời đến đơn vị nhận tổ chức lần kế đó.

Sau nhiều phiên họp bàn thảo kế hoạch, chương trình cho ngày họp mặt 2002, các thầy cô cố vấn và ban tổ chức ở Toronto nêu ý kiến: nếu thực hiện được một kỷ vật, như ngọn đuốc thể vận hội Olympic, để ban tổ chức đương thời chuyển tay đến ban tổ chức lần tới thì làm tăng ý nghĩa của ngày họp mặt hơn.

Thầy Cường đề nghị một lá cờ có thêu hình công tam quan Rạch Giá. Ban tổ chức đưa ý kiến chọn hình thức một chiếc cúp và đề nghị anh Ngô Văn Minh, anh Một đến các “trophy shop” xem và chọn mẫu thích hợp. Cuối cùng ban tổ chức Toronto chọn

(Xem tiếp trang 24)

(Tiếp theo trang 23)

được chiếc cúp hiện nay.

Và thời gian hai năm đã qua nhanh. Ngày Họp mặt Thầy Trò và Cựu Học Sinh Kiên Giang lần thứ ba với chủ đề Trường Xưa Lớp Cũ - Toronto 2002 đã đến. Gần 400 quan khách gồm quý thầy cô, anh chị cựu học sinh và đồng hương Kiên Giang từ Mỹ, Canada... tựu về, gặp lại nhau nơi vùng xứ lạnh tình nồng, Toronto. Trong ba ngày 5 đến 7, tháng 7/2002 quan khách đã tham dự buổi picnic, đêm dạ tiệc và đặc biệt là đến viếng Niagara Falls, một thắng cảnh kỳ quan thế giới rất nổi tiếng.

Vào đêm dạ tiệc 6 tháng 7/2002 ban tổ chức "Trường Xưa Lớp Cũ - Toronto 2002" đã giới thiệu, và trao chiếc cúp luân lưu đến anh đại diện của lần họp mặt 2004.

Ngày họp mặt thầy trò và cựu học sinh Kiên Giang lần thứ tư được tổ chức tại San Jose, vào ngày 24 và 25/7/2004, với chủ đề Nghĩa Sư Đồ Tình Đồng Môn. Trong đêm dạ tiệc, anh Lý Minh Hào đã trao chiếc cúp đến tay chị Cái Thị Ái, đại diện cho cựu học sinh Houston - Texas.

Và mới đây, đêm 2/7/2006, chị Ái, trưởng ban tổ chức ngày họp mặt lần thứ năm, "Khung Trời kỷ Niệm - Houston, ngày 1- 3/7/2006", lại trao chiếc cúp luân lưu đến tay em Phan Bá Khương, đại diện nhóm cựu học sinh Kiên Giang - Úc Đại Lợi.

Về đến Sydney, Khương và các anh chị cựu học sinh trong ban tổ chức cùng nhau nỗ lực, góp công sức tiếp nối truyền thống của các bậc đàn anh thực hiện ngày họp mặt lần thứ sáu tại Sydney và cố gắng mang Niềm Vui Hội Ngộ đến cùng quý vị thầy cô, cựu học sinh, thân hữu Kiên Giang ở khắp mọi nơi. Chúng tôi rất mong ước được gặp lại quý vị trong dịp Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang Sydney - Úc Châu, 28 - 30/12/2007.

Để chuẩn bị cho ngày họp mặt lần thứ sáu này được tốt đẹp, một buổi ra mắt cúp luân lưu sẽ được tổ chức tại Melbourne vào ngày 31/12/2006, nhằm giới thiệu và phổ biến những chi tiết của ngày Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang Sydney Úc Châu 2007.

Lý Thị Bạch Tuyết

Melbourne, 12/12/2006

Gọi mùa

*Này em, mùa chưa tới
Ngày tựa bóng mặt trời
Tay em mầu ráng chói
Núu hè về phố vui*

*Này em gió từ biển
Mang hồn tôi trùng khơi
Con sóng dài sấm hối
Từ tiền thân xa xôi*

*Này em tóc già cõi
Phủ trắng sương lưng đồi
Tôi diu vai đại thụ
Suốt đời tôi nhỏ nhoi*

*Này em, giấc mơ đời!
Chưa từng hết yêu người
Còn đầy lòng cát mới
Còn nguyên thiếu niên tôi!*

*Bốn mùa là một chốn
Em ngồi giữa mong manh
Từ tôi xa phố cũ
Mắt em thành biển xanh*

BCD

Buôn Oi

*Em đi lá đổ ủa vàng
còn đâu chút xiu tình tang tôi chờ
buôn ơi con nhện giăng tơ
đêm đêm tôi lại nằm mơ dáng nàng
ôi nàng đáng giá hột xoàn
còn tôi bạc cắc, ai màng tôi đây
tôi về học lớp thợ xây
Xây hoài cột trụ thế cây si già
nếu mai nàng có mặt mà
xây ngay cái cổng, tôi ra đón mình...*

DP

Ban Tổ Chức Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang Sydney 28-30/12/2007

Nhóm Tổ Chức:

Trịnh Thị Diễm Trang
Dương Thị Bạch Cúc
Lý Ngọc Hiệp
Phan Bá Khương
Trần Hàng Ngươn
Trần Văn Thông
Trần Thanh Liêm (Đại Diện)

Các Tiểu Ban Phụ Trách:

Trang Mạng: Trần Thanh Liêm, Trịnh Thị Diễm Trang
Báo Chí: Trần Thanh Liêm, Dương Thị Bạch Cúc, Trần Ngọc Giang (Ken)
Gây Quỹ, Mạnh Thường Quân: Trần Hàng Ngươn
Thủ Quỹ: Dương Thị Bạch Cúc
Văn Nghệ: Lý Ngọc Hiệp, Phan Thu Mai, Trần Thị Xuân, Trần Túy Vân
Tiếp Tân: Trần Văn Thông, Nguyễn Hồng Liêng, Phan Thu Mai, Nguyễn Thu Năm, Trần Thị Xuân, Tào Kim Nguyên, Lê Thị Yến, Lê Thị Tươi, Lê Thị Bích Đào, Phan Thị Ngọc Ánh, Đoàn Hữu Đoàn, Huỳnh Ngọc Lệ
Tiếp Đón, Cư Trú, Hướng Dẫn: Phan Bá Khương, Trần Thanh Liêm
Âm Thực: Trịnh Thị Diễm Trang
MC (Điều Khiển Chương Trình): Huỳnh Thanh Tùng
Trang Trí: Lý Ngọc Hiệp, Dương Thị Bạch Cúc
Quà Lưu Niệm: Dương Thị Bạch Cúc, Trần Thanh Liêm
Sinh Hoạt và Du Ngoạ: Phan Bá Khương, Trần Thanh Liêm
Chụp Hình: Phan Hoàng Khanh, Trần Chí Long

Đại Diện Các Nơi:

Canberra: Nguyễn Hồng Liêng
Melbourne: Trần Ngọc Giang (Ken), Huỳnh Thanh Tùng, Phan Thu Mai
Brisbane: Trần Túy Vân
Adelaide: Điều Tuấn Kiệt
Wollongong: Lý Tấn Thành

Ban Cố Vấn:

Thầy Trần Thanh Hân
Cô Hàn Thị Lan Khanh
Thầy cô Trịnh Quới Nhơn
Thầy cô Nguyễn Văn Hà
Thầy Nguyễn Kim Khải & cô Lý Thị Bạch Tuyết
Thầy Nguyễn Văn Trực & cô Huỳnh Thị Tường Vi

Chương Trình

- **Ngày Thứ Sáu, 28 tháng 12:** Họp Mặt BBQ
- **Ngày Thứ Bảy, 29 tháng 12:** Viếng thăm Nhà Con Sò (Opera House), đi ferry ngắm cảnh đẹp vịnh Sydney (Sydney Harbour), Vườn Bách Thảo (Botanic Gardens) và đêm Hội Ngộ.
- **Ngày Chủ Nhật, 30 tháng 12:** Đi viếng thăm thủ đô nước Úc ở Canberra.

Một Vài Đề Nghị

Ngày Hội Ngộ còn cả năm nữa, nhưng thú thật với quý vị, có nhiều việc BTC chúng tôi không thể làm một mình mà phải nhờ sự giúp đỡ của thầy cô, các vị mạnh thường quân và bạn bè. Nếu không có sự hỗ trợ đó thì chắc chúng tôi làm không xong. Cho nên, nếu có được kết quả nào khả quan, không thể không thấy những cố gắng thật nhiều của rất nhiều người. Chúng tôi chân thành cảm ơn tất cả quý vị đã nhiệt tình góp công sức và tiền bạc trong công việc Hội Ngộ này.

Vấn đề là chúng tôi không có khả năng thực hiện một số đề nghị/ý kiến gửi đến cho BTC, nhưng nhận thấy đây là những ý kiến hay/tốt nên mạo muội đăng lên Lá Thư NRG để quý vị nào có khả năng làm được có thể vui lòng cho chúng tôi biết.

Thầy cô và quý vị hãy xem những điều sau đây như là những gợi ý trong tinh thân ái. Chúng ta cố gắng làm nhiều hơn một chút những gì chúng ta có thể làm được. Cố gắng thêm chút nữa vì chúng ta muốn ngày Hội Ngộ được vui thêm chút nữa...

Việc đầu tiên là một đề nghị chia nhau tổ chức họp mặt tại một số địa điểm tư gia vào đêm 28/12, đêm đầu tiên của 3 ngày hội ngộ. Đây là một việc hay, nếu có vị mạnh thường quân nào có điều kiện và có lòng lo lắng cho việc này, xin vui lòng cho BTC chúng tôi biết.

Việc thứ hai là đề nghị giúp đỡ trong việc booking đi Tân Tây Lan (NewZealand). Chúng tôi có thể giúp như thế này: Nếu như vị nào muốn đi NewZealand, xin cho chúng tôi biết. Chúng tôi sẽ tổng hợp lại danh sách và liên lạc các vị với nhau để quý vị có thể cùng nhau bàn bạc và nếu đi chung được với nhau thì càng vui.

(Xem tiếp trang 26)

Việc thứ ba hơi dài dòng một chút. Đây cũng là một ý kiến đậm đà tình nghĩa. Số là sau ngày Hội Ngộ Houston, Cô Tuyết có chuyển lời đề nghị của một số thầy cô là nếu được, chúng ta cố gắng bảo lãnh một vài thầy cô từ Việt Nam sang dự Hội Ngộ. Các thầy cô có gợi ý bảo lãnh Thầy Thủy. (Thầy từng là hiệu trưởng trường Nguyễn Trung Trực) và đã dạy ở đây rất nhiều năm.) Như quý vị cũng biết: việc bảo lãnh một người từ Việt Nam rất phức tạp như cần phải có tiền thế chân, bảo hiểm y tế v.v... Mặc dù chúng tôi có muốn cũng không có khả năng. Ngoại trừ có vị mạnh thường quân nào có thể đứng ra giúp cho chuyện này. Chúng ta đã từng nghe những tấm lòng học trò hào hiệp đã đưa vai gánh vác chuyện tình nghĩa này, nhưng bảo lãnh một người thầy từ Việt Nam thì có nhiều điều khó khăn rất lớn. Nên

chúng tôi chỉ mạo muội chuyển ý kiến này cho nhiều người cùng biết. Chuyện gì cũng có thể xảy ra. Nếu chúng ta không nói thì làm sao có người biết được mà giúp.

Đó là ba việc mà chúng tôi muốn nêu lên ở đây để chia sẻ với tất cả thầy cô và quý vị. Có những việc, chúng tôi tài hèn sức mọn, không gánh vác nổi. Mong rằng nói lên ở đây sẽ có cơ may thực hiện được. Nhưng nếu không làm được cũng không có gì phải hổ thẹn. Một ý tốt là một điều đáng trân trọng.

Kính chào thầy cô và quý vị,

Thanh Liêm

Vân Vơ

*Em ngồi khuấy nước bờ ao
Chim non mỗi cánh lượn chao đôi vòng
Lung linh giọt nắng vàng trong
Nhảy quanh sóng nước bênh bồng gió đưa
Mây trời chuyển bước đổ mưa
Em ngồi nhớ những ngày xưa chung đường
Nhẹ chân điểm bước cỏ sương
Buông lơ tã áo phớ phờng lặng thinh
Mênh mang tiếng gọi bình minh
Nụ hồng chớm nở chuyện tình thơ ngây
Em ngồi hong suối tóc mây
Thả trăm con mộng vờn bay lưng trời
Tay măng luôn tóc rối bời
Tơ vương giăng mắc ngàn khơi chập chùng
Em ngồi mơ cuộc tương phùng
Sông ngăn, núi cách tình chung khó mòn
Xin người giữ dạ sắt son
Tang thương biến đổi trăng tròn sáng soi
Em ngồi đợi ánh sao rơi
Gửi câu khấn nguyện, gửi lời ước mong
Em ngồi vợ vẫn hư không*

Mvh

Tan Vỡ

*Anh giết hồn tôi anh có biết
Bằng lời cay đắng ở trên môi
Bằng linh hồn quý nhiều nguy hiểm
Bằng trái tim ma làm lụy phiền

Tôi đã chết rồi anh có hay
Mảnh linh hồn nhỏ mong manh này
Từ đây tôi khoá tim tôi lại
Tình yêu ví tựa cánh chim bay

Thôi đã tan rồi giấc mộng xưa
Tình yêu tôi biết nói sao vừa
Một linh hồn nhỏ mong manh lắm
Anh đã giết rồi anh biết chưa

Làm sao nói lại giấc mơ xưa
Ý nghĩa tình yêu nói sao vừa
Nước đổ đi rồi làm sao hốt
Thôi đành tan vỡ biết sao thừa*

TD San Jose

Ba Tây Tháng Mười Hai

Sáng mai thức dậy trời đất ra sao? Tin tức khí tượng cho ngày BBQ: trời có mây, sáng có thể có mưa... Từ cuối năm 2005 đến nay, đã ba lần BBQ qua... Lần này là lần thứ 4 thì phải. Tôi vận đồng hồ báo thức 6 giờ sáng. Phải thức sớm để chuẩn bị "tiên chiếm" địa điểm dự định BBQ: Black Muscat Park. Tôi tắt đèn, đầu óc mệt mỏi. Mấy ngày nay thức hơi khuya, nên giấc ngủ đến với tôi khá nhanh. Tôi nghe từng thớ thịt đang thềm được nghỉ ngơi.

Đến trước cổng công viên Chipping Norton Lake, thấy cổng đã mở từ hồi nào, nhưng tôi không có cái lo ... có người chiếm "mục tiêu" trước vì đã có kinh nghiệm mấy lần rồi: không có ai đi dành chỗ BBQ sớm hơn tôi. Tôi làm 3 tấm bảng chỉ đường: một tấm cắm đối diện cái cổng, một tấm khoảng giữa đường, và tấm thứ ba ngay chỗ quẹo vào cái park. Đến Black Muscat Park thì đúng thật, tôi là người đầu tiên. Đồng hồ trên tay chỉ 6 giờ 45. Tôi tranh thủ chụp vài tấm hình, nhưng cái camera sắp hết "pin". Lại quên "charge" điện rồi!



BBQ—Black Muscat Park 3 tháng 12 năm 2006

Đang ngủ ngon, cái đồng hồ báo thức nó kêu lên inh ỏi như có ai hét vào lỗ tai. Tốt lắm, thức dậy đi mây, đến giờ rồi. Tôi vẫn còn mệt, nhưng không dám ngủ lại... sợ nó đánh luôn một giấc tới sáng thì có nước...vắt giò lên cổ mà chạy. Rủi mà có ai chiếm địa điểm BBQ trước là ... kẹt lắm à ghen!

Tôi ngược mắt nhìn cửa sổ trên đầu. Màu trời trắng đục. Lạnh lạnh. Không nghe tiếng mưa. Chân vừa bước xuống đất, tôi vội kéo tấm màn hé qua một bên. Ngoài đường còn loang nước mưa. Không biết nó mưa hồi nào mà đến giờ này vẫn chưa ráo. Tôi vội vàng thay đồ, ăn vội miếng bánh mì với mút trái cây... rồi phóng ra xe. Đồng hồ chỉ 6 giờ 20. Coi bộ hơi trễ rồi nghe "bò tè". Tôi còn phải ghé lại cây xăng để mua nước đá và than đá. Trên đường, một vài chiếc xe vẫn còn bật đèn. Ánh đèn vàng lác lác, rồi thoáng qua nhanh.

Tôi mang đồ vô để rải rác khắp 5, 6 cái bàn rồi ngồi uống cà phê tôi mang theo, mở sách ra đọc. Kể cũng thú vị. Bà con ơi, khi nào có dịp thức sớm vô park ngồi uống cà phê chơi cho vui. Mấy con quạ đen đang vây quanh thùng rác, có con đang đứng trên nắp vừa mổ vừa kéo một cái bọc ny-lon to tướng ra ngoài... Chúng bay đi, đôi chân duỗi thẳng, cánh vỗ mạnh và chắc, lao đi như mũi tên. Có con trượt là đà trên mặt đất, rồi đáp xuống. Cái miệng chúng kêu "A... A... A..." đối đáp nhau nghe vang vang. Thiệt là ... dở! Sao chúng không biết kêu "Bê... Bê ... Bê..." cho đỡ nhàm tai. Rồi chiếc xe hốt rác cũng xuất hiện. Tôi cũng đã quen với giờ giấc làm việc của họ.

Khoảng hơn 7 giờ có một ông "Tây" vô chiếm phân
(Xem tiếp trang 28)

(Tiếp theo trang 27)

nửa "lãnh thổ". Tôi nghĩ phân nửa tôi dành được đủ sức chứa cả trăm người nên yên tâm. Đến 7 giờ rưỡi, Khương và Hiệp tới. Thấy Khương xách cái thang vô, mới biết Khương dùng nó làm cái giá treo hình hội ngộ ở Houston. Hoan hô Bá Khương, không biết Khương đã in mấy tấm hình hội nào, có hình thì bảo đảm ai cũng khoái xem hết. Tới lúc đó, tôi mới sực nhớ: mình đã quên cái cúp luân lưu ở nhà. Tôi phải phóng lên xe vọt về nhà để mang cái cúp ra, thiệt là đầu óc hay quên. Cái gì mà không để trước mắt thì ... nó cứ trôi tuột tuột chẳng dính vô đâu chút nào!

Tôi phải bỏ bớt những phần linh tinh, không thôi bà con đọc phát chán. Thầy cô, các cô chú dì, các anh chị và bạn bè đến càng lúc càng đông. Tôi không có thì giờ để xem coi tổng cộng hiện diện bao nhiêu người. Chắc là có khoảng 60 người. Có người hình như lâu lắm rồi, cả chục năm không gặp. Lần này có thêm thầy Huỳnh Tiền, anh Tuyên & chị Hạnh (con ông Lăng Đình). Có anh Nhị & chị Lý (Luu Tường. Ký). Có anh chị Tư Long (Bác sĩ Long). Có anh Dung & Kim Chi. Có Triều & Châu. Có chị hai của Hiệp. Anh Thành từ Wollongong lên. Có anh chị ba Huỳnh Thanh Quân, nghe nói là "đại sư huynh" của trường Nguyễn Trung Trực. Có thêm nhiều người nữa mà tôi không nhớ hết. Nhưng đâu có sao, cũng từ Rạch Giá - Kiên Giang mà hội về. Mọi người quây quần, xem hình hội ngộ. "Ai vậy, nhìn sao

thấy quen quen." "Thằng này cỡ tuổi tui mà bây giờ có cháu nội rồi, còn tui thì con còn nhỏ xíu." "Đây là anh Hình Thành Phúc ủng hộ một ngàn đô Mỹ", Khương vừa nói vừa chỉ cho tôi biết. Hình ảnh hội ngộ. Tâm lòng Kiên Giang. Đến khi mọi người về gần hết có anh Xương & chị Hòa đến. Anh Xương nói, miệng vẫn ần ần một nụ cười như thuở nào: "Tụi mày làm như vậy, được đó."

Trở lại màn ăn uống, tôi phải thành thật cảm ơn Diễm Trang và Kiều đã đi chợ ngày hôm trước. Kiều nấu một nồi bò kho. Chị Ngọc bà xã Khương âm thầm phụ tiếp phần nem nướng. Thúy, em Kiều, giúp phần xà-lách (salad). Anh chị Tư Long tặng hai thau xôi "màu tím hoa sim". Hì hì, nói cho nó vui vậy mà. Cô Tường Vi thì đem thêm bánh ướt. Thầy cô thật tận tình. Chú Tám Tôn mang thêm nước suối. Tôi không biết ai mang hai chai rượu nho lại mà không thấy khui ra uống. Vì bận rộn nên tôi cũng không biết ai mang bia lại, vẫn còn nhiều trong thùng nước đá. Còn nhiều vị nữa đã tiếp tay mỗi người một chút. Thiệt là quý những tấm lòng thầy trò Rạch Giá - Kiên Giang. Xin cảm ơn các vị.

Chúng tôi có báo cáo lại đại cương tình hình tổ chức, chương trình hội ngộ, dự trù chi phí và số tiền ủng hộ đã nhận được. Chúng tôi kêu gọi mọi người tiếp tay với BTC. Diễm Trang kêu gọi sự tham gia của quý anh, quý chị vào tiểu ban ẩm thực. Nghe nói

(Xem tiếp trang 29)

Phân Ưu

Nhận được tin buồn thân mẫu của chị Nguyễn Thị Liên (nhạc mẫu của anh Trịnh Sơn Lượng):

Bà Quả Phụ **LÊ THỊ HIỆM**
Pháp Danh **DIỆU MINH**

vừa từ trần lúc 7 giờ 10' tối ngày 2 tháng 12 năm 2006
tại Kinred Hospital, Westminster City, California, Hoa Kỳ

hưởng thọ 80 tuổi

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng chị. Liên, anh Lượng và tang quyến. Nguyên cầu hương linh bác DIỆU MINH sớm siêu thăng tịnh độ.

Đồng kính phân ưu

Thầy Nguyễn Kim Khải & cô Lý thị Bạch Tuyết, anh Trần Văn Thông, Trần Thanh Liêm, Dương Thị Bạch Cúc, Ban Tổ Chức Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang (Úc châu)

(Tiếp theo trang 28)

có một số vị sẽ tiếp DT lo việc ẩm thực trong tương lai. Anh Thông có giới thiệu một số thành viên trong tiểu ban tiếp tân: chị Bích Đào, chị Ngọc Ánh, chị Tươi ... "Công việc sắp tới sẽ rất nặng nề", anh Tuyên nói. Anh hứa sẽ cố gắng giúp đỡ. Hôm nay, anh chị có mặt ở đây. Ngày mai, anh chị sẽ đi Mỹ, sẽ có vài điều để thông tin cho bạn bè biết. Anh Dung trước khi về cũng không quên nhắc lại, anh có thể giúp việc đón rước thầy cô bạn bè ở phi trường. Khương nói: anh Thanh (Hà) cũng hứa phụ tiếp việc này.

Qua buổi BBQ này chúng tôi nhận được một số tiền ủng hộ tổng cộng là 1850 Úc kim. Chúng tôi chân thành cảm ơn các vị mạnh thường quân đã nhiệt tình góp sức ủng hộ việc hội ngộ. Không có các vị thì chúng ta không có điều kiện để thực hiện công việc tình nghĩa này. Ngày hội ngộ thầy cô gặp lại thầy cô, anh chị gặp lại anh chị, bạn bè gặp lại bạn bè. Ngày hội ngộ là ngày vui của tất cả chúng ta.

Chị Hạnh có đóng góp một số ý kiến: Tụi em đưa ra nhiều vấn đề quá, nhớ không hết. Chị đừng lo. Lá thư NRG sẽ giúp tụi em trong việc thông báo tin tức. Chị đọc thường xuyên sẽ nắm được rõ ràng. "Bữa nay chụp hình ít quá!" Đúng rồi, tương lai phải có người lo chụp hình mới được. Chụp càng nhiều hình thì xem mới khoái... miễn là ...không phải lo tiền rửa hình. Hi hi... Còn điều này nữa: tôi hỏi Diễm Trang có thấy mấy tấm bảng chỉ đường của tôi không? Không! Hình như nhiều người không thấy. Tấm bảng nhỏ, chữ lại đen đúa... quả thật khó thấy. Hèn chi nhiều người vẫn lạc như thường. Có người đề nghị làm tấm bảng đỏ. Hiệp ơi! Mày rán lo đi nhe. Có điều nói nhỏ cho mày hay: Khương cho hay là anh chị Vương Cầm có người con có máy cắt chữ. Có gì anh ấy sẽ cắt giùm cho. Vậy là mày đỡ ... tay chân rồi.

Tiệc nào rồi cũng tàn. Trước khi về, tôi có bàn sơ với Đoàn về việc quay video. Đây là một công việc chúng tôi có nhiều quan tâm. Tôi chờ Hiệp về nhà. Trên đường về, hấn nói với tôi những dự định về trang trí nhà hàng trong đêm hội ngộ. Con đường sắp tới gay go thật, nhưng chúng tôi không lùi bước...

Người Rạch Giá ghi lại.

Thơ BCD

Đêm Qui Nhơn

*Đêm ngập ngừng nín thở
Đêm gần như không gian
Có một loài hoa nở
Có làn hương phong lan
Chiêng cồng khua tháp đổ
Trăng lẳng giọt lệ vàng
Đàn hờn đêm cổ mộ
Ai thướt tha áo chàm
Trăm năm giòng sử cổ
Hồn Chiêm phụ mang mang.*

Lắng nghe

*Nhiều khi tôi nghe trong tôi
Tiếng tiền kiếp gọi từ bồi hồi tim
Tiếng phiền từ giấc cũ mèm
Tiếng quên nói giữa mắt hoen lệ hồng
Tiếng ngu ngơ tuổi trắng rằm
Trong cùng tận từ trăm năm trở về
Tiếng bi ai giữa đời mê
Tiếng khánh bạc lạc lõng về nơi đây
Nhiều khi nghe im đường dài
Tiếng guốc khỏ một sớm mai đến trường
Tiếng hoa rụng cuối chiều sương
Tiếng mùa hạ giữa đêm trường tịch liêu
Tiếng tôi gọi với đã nhiều
Nghe đồng vọng từ nước triều dâng lên
Tôi nghe tiếng khuaát ngàn phương
Những hồn phiêu bạc đã trùng trùng xa.*

BCD

Một Chút Lẫn Thân Hội Ngộ

Thân tặng hai người bạn xưa cùng tên Th (Bắc Mỹ)

Lâu lắm rồi không về Sydney để tâm phào với ông bạn già tôi Trần Lão, dù Lão năm lần bảy lượt hết điện thoại đến e-mail rủ rê lẫn thân tôi về Sydney chơi dự BBQ với nhóm tổ chức HN 07 mà Lão có chân có tay trong đó.

Lẫn thân tôi biết chắc như đinh đóng cột ... chuỗi. Lão sẽ kéo Lẫn Thân tôi dự phần tiếp Lão, bởi giẻ rách cũng đỡ đầu ngón tay, không làm việc này cũng phụ được việc khác. Thôi thì cũng về một chuyến xem sao, nhân bữa BBQ 3/12 vừa qua, Lẫn Thân tôi về dự, ôi thôi không ngờ nhóm “bạn trẻ ngày xưa” nay cũng gom góp hội tụ lại cỡ sáu bảy chục cựu học sinh KG; kê ra cũng khá bởi Lẫn Thân tôi biết trước đây chẳng ai ra sức để “gom góp” anh em cựu học sinh mình lại với nhau nên có vẻ như bãi cát rời; thời thì kỳ này anh em cũng đã làm một việc có ý nghĩa, chứ chẳng phải cái đầu óc “eo hẹp” của Lẫn Thân tôi và từng nghĩ cái Lão này với nhóm trẻ đó thật là “làm bạo để lấy tiếng ... ngu” nữa mà ít ra cũng có một cái gì đó chứ, phải không quý vị?

Chặng đường chông gai mới là bắt đầu đi cho hết phải đến mãi những ngày cuối cùng của năm hai ngàn lẻ bảy; còn bao nhiêu việc từ nhân lực đến tài lực, bao nhiêu cái dự trù, rồi lại dự phóng những việc phải làm chỉ có ba ngày phù du.

Dù chỉ ba ngày phù du mà biết bao người đang trông chờ, trong đó có Lẫn Thân tôi nữa, để được gặp lại thầy cô bạn cũ đã mấy mươi năm xa cách, từ mái đầu xanh nay đã “muôi tiêu”, có lẽ muối hơn tiêu rồi, ngày xưa gọi người ta bằng Bác, Chú, Cô, Dì nay thì người ta gọi lại mình bằng Bác, Chú, Cô, Dì hay sao.

Hôm về gặp lại ông bạn già của Lẫn Thân tôi than rằng chưa tìm được chiếc ba sườn mà Đức chúa trời lỡ lấy mất khi mới tạo dựng vườn địa đàng. Lẫn Thân tôi bị có tật lẫn thân nên đã lỡ lẫn thân với một người bạn bên Mỹ; người bạn này nhắc Lẫn Thân tôi cho ông bạn nói khó rõ đừng lo, vì hẳn biết rõ trong số bạn hấn về dự HN 04 đã có 2 vị tìm được chiếc ba sườn của họ và rồi kỳ HN 06 vừa qua cả hai cặp cùng về dự rất ư là vui vẻ. Mong rằng sẽ có những người tìm được ba sườn của mình trong HN 06 và mang ra trình làng trong HN 07 thì đẹp biết bao nhi.

Lẫn Thân tôi lại tự lẫn thân suy nghĩ không khéo hội ngộ không phải thuận tuý là hội ngộ thầy trò bạn

bè năm xưa mà còn lòng thông theo “ông tơ bà nguyệt” để giúp tìm lại những gì đã mất. Thiện tai thiện tai! Mong rằng mọi việc tốt lành. Chúc ban tổ chức HN 07 cố gắng đi hết đoạn đường chông gai để mang đến mọi người được những ngày vui trong dịp hội ngộ và chúc cho những ai đang tìm kiếm vật mình đã mất sớm được như ý.

Một lần về thăm mùa hè Sydney.

Lẫn Thân Thư Sinh



Quỹ Hội Ngộ

Kết toán đến ngày 6 tháng 12 năm
2006

Tiền ủng hộ (từ 1/8/06 đến 6/12/06):

Tiền mặt	9113.80
Cheques	2000.00
Gởi thẳng vào trương mục	535.00
Tiền lời nhà băng	<u>4.75</u>
	11648.80

Chi tiêu:

Văn phòng phẩm	48.55
Lệ phí nhà băng	2.50
Máy in Brother	428.08
Lệ phí đăng ký ở Fair Trading Office	<u>138.00</u>
	617.13

Còn lại trong trương mục: 11031.67

Nhóm Tổ Chức
Hội Ngộ Thầy Trò Kiên Giang 2007

Thủ quỹ

Dương thị Bạch Cúc

Chuyện Tâm Phào

Đi Tìm ...

Thân tặng Th. (Bắc Mỹ), TĐ (trời Tây),
TE và NA (VN)

Kính thưa quý thầy cô và thân hữu gần xa,

Trần Lão tôi xin tạ lỗi với quý vị, bởi Lão tôi bị "tẩu hỏa" bất ngờ khi đang luyện ... nên trở thành "tịt ngòi kiếm phổ" cả năm nay.

Mấy hôm trước có một vị sư muội ở mãi trời Tây điện thoại qua trách: "Sao lâu quá chẳng thấy tâm hơi của huynh". Lão đành "thú phạt" - à không "thú tội" - với sư muội là vì bởi huynh đang luyện "tịt ngòi kiếm phổ" chưa có gì tiến triển nên vẫn còn "ngu". Cô bé cười ha hả - chẳng thua Kim Mao Su Vương - và phán cho lão một câu: "Phải mà, "tịt" là phải quá đi còn gì "than" với "trách" nữa huynh". Lão tôi hỏi vặn lại: Phải là phải làm sao muội? Cô bé lại tiếp: "Huynh còn hỏi, "tịt" là "tịt" bởi cái tội huynh ưa tâm phào; chuyện chẳng ra đâu, huynh bàn tới bàn lui, dùng từ hai ba nghĩa thì ai chịu cho thấu với huynh đây. Kể cả "cây ba sườn" của huynh còn phải làm "cách mạng" với huynh mà". "Này, này, muội chỉ biết một mà chẳng biết hai ba ở đời đâu, bởi huynh viết là do "tay và viết" nó "tự do" múa may "rồng phượng" hay có lúc như "vịt bầu" chỉ còn biết lắc lắc cái đuôi cho ra vẻ là tâm phào; còn muội nói một chữ sinh ra đôi ba nghĩa thì huynh xin đính chính là lỗi của "tay và viết" làm cho thiên hạ nghĩ quá xa rồi tạo ra "dị ứng"; chứ thật ra đâu phải lỗi của huynh."

Cô ả chẳng tha còn phang cho một câu xanh dờn: "Ừ, thì tin huynh đó, đến khi nào huynh la làng mới hay!" Rồi cô ả cúp máy luôn, làm cho Lão vừa mừng - vì không còn bị hạch hỏi - lại vừa "khùng" bởi bị "chích" ngay "huyệt tử" của Lão.

Mãi tới nay, Lão nghĩ lại cô ả nói phải; già rồi phải giữ thân, không khéo trở thành "Đông phương bất bại" thì kể như điều đứt dây. Phạm người ta ưa cái số, mà cái số thì từ lâu chẳng ai cái nổi; cho dù giấy vớ, áo quần cũng có số, ai vừa số nấy, nếu "cái" thì có nước làm trò khi cả, bởi áo quần bận không giống ai. Cái số thì không cái được rồi, nhưng mình vẫn có quyền tìm cái số của mình chứ phải không quý vị?

Trần Lão tôi từng nghe người ta nói: "Khi Đức chúa trời thấy Adam không được vui vẻ dù đang

sống trên địa đàng; khi biết ra thì Đức chúa trời mới lấy một chiếc xương sườn của Adam hóa ra bà Eva để làm bạn với Adam. Rồi từ đó địa đàng càng ngày càng đông; mà lần lần người đi hướng đông người về hướng tây, và cũng từ đó cánh đàn ông rơi vào cái bẽ khổ trần ai, tối ngày lung tung tìm cây ba sườn của mình đã lỡ bị ông trời lấy mất.

Thật lòng mà nói thì đại đa số gần như hầu hết tìm được cái ba sườn của mình khi để vào lòng ngực nó có vẻ yên bề không bị đào thải. Mà người Việt chúng ta bảo là "duyên nợ ba sinh" sống đến "hết răng đầu hói". Chỉ tội cho vài phần trăm còn lại, khi thì bị "lói" khi thì bị "tức"; bởi cây ba sườn đó chẳng phải của mình nên lúc thì "trời" lên làm cho "lói", lúc thì đâm vào làm cho "tức". Thôi thì đành tới mấy ông "thầy cãi" lo gỡ cái ba sườn đó đi cho được việc. Thế mà chưa "sợ" lại đi tìm cây ba sườn khác cho mình nữa; đôi khi cũng may là tìm được hoặc là chưa biết có hạp không thì ông bà đã gọi về châu tổ mất rồi còn đâu mà biết nữa.

Lạy chúa tôi, mong ngài giúp chúng con tìm được cây ba sườn mà ngày trước ngài đã lỡ giúp ông Adam được toại nguyện.

Xin thưa quý vị, chuyện tâm phào tới đây chưa hết, bởi - lại bởi nữa - cũng là một sư muội - kỳ này không ở trời Tây mà là VN, mới chết! - được Lão tôi kể về việc Lão đi tìm cây ba sườn số 8 của Lão mà đã hực hơi, chưa có cây nào là của Lão. Vị sư muội này lại cười ha ha - kỳ này không phải là Kim Mao Su Vương mà là nữ ma đầu Bạch Cốt Chảo" - phán cho một câu "tím" cả trời đất: "Huynh đừng lo, thu xếp về đây một chuyến, muội sẽ đưa cho huynh thử ba sườn khi nào hạp với huynh mới thôi." Nghe qua Lão đã ù tai; thế mà cái tật không bỏ còn ráng hỏi thêm: "Muội có bao nhiêu cái mà đòi cho huynh thử đến hạp mới thôi". "Đảm bảo, bảo đảm dưới tay Bạch Cốt Chảo này có biết bao nhiêu là cái ba sườn từ trẻ tới xồn xồn chứ chưa kể cỡ huynh."

Nghe tới đây, thú thật với quý vị cho phép Lão tôi xin miễn lạy "Chúa" tôi mà kỳ này phải là lạy "tổ tông" tôi, cho Lão hai chữ BÌNH AN bởi vừa mẫn án chung thân không đại gì lại tìm cái "khám" khác mà vào.

Nếu không bị "tịt" Trần Lão hẹn lại quý vị tháng tới vậy.

Trần Lão



DANH SÁCH ỦNG HỘ HỘI NGỘ THẦY TRÒ 07 (tính đến ngày 16 tháng 12 năm 2006)

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ của thầy cô và quý vị cựu học sinh liên trường Kiên Giang cho công việc tổ chức Hội Ngộ Thầy Trò 07.

Ban Tổ Chức HNTTLTKG Úc Châu 2007

Nguyễn Phú Cường	2,000 AUD (đã nhận)
Hình Thành Phúc (USA)	1,000 USD
Thầy Khải & Cô Tuyết	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thanh Tùng	200 AUD
Tăng Đức Sơn	200 AUD
Trần Hàng Nguơn	200 AUD (đã nhận)
Nguyễn Phú Kiệt	200 AUD (đã nhận)
Phan Thu Mai & Khanh	200 AUD
Phan Thị Mỹ Vân	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Bá Tươi	50 AUD
Chị Dung	50 AUD (đã nhận)
Long Trinh	50 AUD
Yến Lộc	200 AUD
Một chs Toronto (CAN)	50 CAD (đã nhận)
Trần Cẩm Tú (USA)	150 AUD
Hà Hữu Dũng (Germany)	200 AUD (đã nhận)
Dương Thị Bạch Cúc	100 AUD (đã nhận)
Trần Thanh Liêm	100 AUD (đã nhận)
Trịnh Sơn Lượng (USA)	200 USD
Happy Nails (USA)	1000 USD
Nguyễn Văn Minh (CD Video Manufacturing Inc.) (USA)	1000 USD
Cô Đinh Thị Hồng Nguyệt (CAN)	100 USD (đã nhận)
Đặng Ngọc Thanh (USA)	200 USD (đã nhận)
Vương Ngọc Phụng (CAN)	20 USD (đã nhận)
Nguyễn Hồng Liêng & Thủy	200 AUD
Tô Thị Hồng Việt (USA)	100 USD (đã nhận)
Quan Đò (USA)	40 USD (đã nhận)
Gia đình Tân Kim Sơn	1000 AUD (đã nhận)
Lâm Quốc Thanh (Bánh Mì Ba Lê) (USA)	1000USD
Đieu Tuấn Kiệt	1000 AUD (đã nhận)
Thầy cô Nguyễn Văn Hà	200 AUD (đã nhận)
Thầy Trúc & Cô Tường Vi	200 AUD (đã nhận)
Thầy cô Trịnh Quới Nhơn	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Văn Quang (KG Bakery) (USA)	1000 USD
Thái Thị Bạch Yên	100 AUD (đã nhận)
Trần Ngọc Điệp	100 AUD (đã nhận)
Cô Nguyễn Thị Bạch Huệ (Sanjose, USA)	250 AUD (đã nhận)
Thầy Trần Thanh Hân	100 AUD (đã nhận)
Trần Văn Thông	100 AUD (đã nhận)
Đỗ Hữu Lộc & Thu Cúc (LA, USA)	200 USD (đã nhận)
Lý Ngọc Hiệp	100 AUD (đã nhận)
Gia đình Diễm Trang	200 AUD (đã nhận)
Khanh & Trần	100 AUD
Lưu Ái Lý	200 AUD (đã nhận)

Thầy Nguyễn Chí Cường (CAN)	200 CAD
Thầy Nguyễn Văn Duyệt (CAN)	200 CAD
Ngô Quang Võ (CAN)	200 CAD
Lý Tấn Thu + Diệu (CAN)	200 CAD
Tùng + Kim Ánh (CAN)	100 CAD
Huỳnh Văn Một (CAN)	200 CAD
Nguyễn Văn Thanh	100 AUD (đã nhận)
Bác sĩ Bạch Tấn Phát	500 AUD
Hà Thanh Quang	100 AUD (đã nhận)
Lê Quan Liêm & Vương Thị Kim Vân (Vương Thừa Thế)	1000 AUD (đã nhận)
Trần Thị Lý	100 AUD (đã nhận)
Anh chị Ngón & Huệ	50 AUD (đã nhận)
Phù Sĩ Sơn & Thu Năm	200 AUD
Đặng Ngọc Thúy Nga (USA)	200 USD (đã nhận)
Nguyễn Thị Hoàng Thu	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thiện Tâm (USA)	100 USD
Tạ Thị Xuân Lệ	50 AUD (đã nhận)
Đào Minh Quang	100 USD (đã nhận)
Nguyễn Phú Sang	200 AUD (đã nhận)
Trần Thanh Minh	50 AUD (đã nhận)
Lê Thị Kiêm Lang	50 AUD (đã nhận)
Lý Văn Tôn	100 AUD (đã nhận)
Cô Ngô Thị Bửu Thời	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thế Nga	200 AUD (đã nhận)
Thầy Huỳnh Tiên	200 AUD (đã nhận)
Trần thị Kim Chi & Dung	100 AUD (đã nhận)
Lý thị Mỹ Loan	50 AUD (đã nhận)
Đoàn Hữu Đoàn	200 AUD (đã nhận)
Vương Cầm	100 AUD (đã nhận)
Nguyễn Long Tuyên & Hạnh	50 AUD (đã nhận)
Phan Bá Khương + Ngọc	100 AUD (đã nhận)
Lê Thị Bích Đào	100 AUD (đã nhận)
Phan Thị Ngọc Ánh	50 AUD (đã nhận)
Lê Thị Tươi	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thành Triều & Châu	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thanh Quân	500 AUD (đã nhận)
Thầy cô Trương Tấn Vĩnh	100 AUD (đã nhận)
Phù thị Kiêm Anh	100 USD (đã nhận)

Quý vị nào muốn ủng hộ, xin vui lòng gửi tiền vào trương mục (account) sau đây:

Account Name: **KienGiang Alumni Association Inc.**
 Bank Name: **CBA (Commonwealth Bank of Australia)**
 Bank State Branch Number (BSB no.): **062421**
 Bank State Branch Name: **Westfield Centre - Hurstville NSW 2220**
 Account Number: **10169511**
 Swift Code: **CTBAU2S (ở ngoài nước Úc)**

Xin quý vị lưu ý là **KienGiang** viết dính liền với nhau và không có dấu.

Điện Thoại Nhóm Tổ Chức Hội Ngộ:

Trần Văn Thông Mob: 0402 588 173

Phan Bá Khương Ph: (02) 97236062 Mob: 0422 362 761

Trần Hàng Nguơn Ph: (03) 93113259 Mob: 0418 549 892

Trần Thanh Liêm Ph: (02) 96451282 Mob: 0411 460 790

Mọi liên lạc, xin thư về :

**Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang,
PO Box 109, Bankstown NSW 2200 Australia.**

Email: hoingokg07@yahoo.com.au

Web: <http://www.geocities.com/hoingokg07/>